

TỈNH ỦY HÀ GIANG  
BAN TUYÊN GIÁO

# TÀI LIỆU

**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH  
HỒ CHÍ MINH VỀ PHONG CÁCH NÊU GƯƠNG VÀ THỰC HIỆN  
TÁM LỜI BÁC HỒ CĂN DẶN ĐẢNG BỘ, NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC  
TỈNH HÀ GIANG NĂM 2022**



Hà Giang, năm 2022

**TỈNH ỦY HÀ GIANG  
BAN TUYÊN GIÁO**

**TÀI LIỆU  
HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG,  
ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH  
VỀ PHONG CÁCH NÊU GƯƠNG VÀ THỰC HIỆN  
TÁM LỜI BÁC HỒ CĂN DẶN ĐẢNG BỘ,  
NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC TỈNH HÀ GIANG  
NĂM 2022**

*Hà Giang, năm 2022*



## LỜI MỞ ĐẦU

Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là nền tảng lý luận, tài sản tinh thần vô giá của Đảng và dân tộc ta. Nhận thức được vị trí, tầm quan trọng đó, những năm qua, các cấp ủy, tổ chức đảng trên địa bàn toàn tỉnh đã tập trung đẩy mạnh triển khai thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ từ “học tập” sang “làm theo Bác” đảm bảo phương châm “*Trên trước, dưới sau; trong trước, ngoài sau*”, từng bước đưa việc học tập và làm theo Bác trở thành việc làm thường xuyên.

Kế thừa và phát huy kết quả đạt được, thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về *đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*, Kế hoạch số 189-KH/TU, ngày 23/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cùng với việc triển khai Chuyên đề toàn khóa, đồng thời là chuyên đề năm 2021 “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*”, nhằm tuyên truyền sâu rộng việc học tập và làm theo Bác trong cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy biên soạn và phát hành Tài liệu “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phong cách nêu gương và thực hiện Tám lời*

*Bác Hồ căn dặn Đảng bộ, nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang” năm 2022.*

*Xin trân trọng giới thiệu Tài liệu tới các đồng chí và quý bạn đọc!*

**BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY**

**Tám lời Bác Hồ căn dặn Đảng bộ và nhân dân các  
dân tộc tỉnh Hà Giang khi Người đến thăm  
(ngày 26 - 27/3/1961)**

-----

*Trước hết*, tất cả các dân tộc đều phải đoàn kết chặt chẽ, thương yêu giúp đỡ nhau như anh em một nhà.

*Hai là*, đồng bào phải ra sức tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm để làm cho mọi người áo ấm, cơm no.

*Ba là*, muốn sản xuất tốt phải có đủ nước, nhiều phân bón và cải tiến nông cụ.

*Bốn là*, cần phải phát triển chăn nuôi trâu, bò, lợn... là nguồn lợi lớn lại là nguồn phân bón ruộng nương.

*Năm là*, phải chú ý hơn nữa bảo vệ rừng và trồng cây gây rừng. Trồng cây ăn quả và cây làm thuốc.

*Sáu là*, đồng bào phải chú ý vệ sinh. Để giữ gìn sức khoẻ thì phải ăn sạch, uống sạch, mặc sạch, ở sạch, có sức khoẻ thì lao động sản xuất mới tốt.

*Bảy là*, đồng bào phải cố gắng xoá nạn mù chữ, phải biết đọc, biết viết thì làm ăn mới tiến bộ.

*Tám là*, đời sống của đồng bào rẻo cao còn nhiều khó khăn, còn phải ra sức giúp đỡ đồng bào rẻo cao nhiều hơn nữa. Đối với cán bộ, đảng viên và đoàn viên phải củng cố tốt các chi bộ và chi đoàn, phát triển Đảng và đoàn. Cán bộ, đảng viên và đoàn viên phải đoàn kết

chặt chẽ, phải hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân, đặt lợi ích của nhân dân trên lợi ích riêng của mình, phải gương mẫu trong đoàn kết dân tộc, trong học tập và trong lao động sản xuất, phải chống tham ô, lãng phí, quan liêu, mệnh lệnh.

# **TÍNH CẤP THIẾT CỦA VIỆC HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHONG CÁCH NÊU GƯƠNG VÀ THỰC HIỆN TÁM LỜI BÁC HỒ CĂN DẶN ĐẢNG BỘ, NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC TỈNH HÀ GIANG TRONG ĐIỀU KIỆN HIỆN NAY**

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phong cách nêu gương là nhiệm vụ hết sức quan trọng đối với mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống. Trong suốt cuộc đời phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn tự mình rèn luyện để trở thành tấm gương mẫu mực cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập, noi theo. Phong cách nêu gương của Người được thể hiện trong mọi lời nói, cử chỉ, việc làm, trong công việc cũng như cuộc sống hàng ngày. Bên cạnh việc tự mình nêu gương, Người cũng yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu các cơ quan Đảng, chính quyền các cấp phải luôn gương mẫu trong công tác và lối sống, chú trọng đời mới tác phong, lễ lối làm việc, phát huy tinh thần “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”, nói phải đi đôi với làm.

Trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh còn có nhiều bài nói, bài viết, lời căn dặn đối với các ngành, lĩnh vực, địa phương mang giá trị sâu sắc về mặt lý luận và thực tiễn. Là tỉnh miền núi, biên giới còn nhiều khó khăn, giữa lúc Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang cùng các địa phương đang ra sức phấn đấu thực hiện các nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa trên phạm vi



miền Bắc, thực hiện tốt vai trò là hậu phương cho miền Nam chống Mỹ cứu nước, tháng 3/1961, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến thăm và có Tám lời căn dặn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Những lời căn dặn đó không chỉ có ý nghĩa quan trọng đối với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ III của Đảng bộ tỉnh tại thời điểm đó mà còn có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong giai đoạn hiện nay, cần được tiếp tục tổng kết, vận dụng sáng tạo trong quá trình thực hiện mục tiêu xây dựng Hà Giang là tỉnh phát triển về du lịch, thương mại, dịch vụ và nông nghiệp đặc trưng hàng hóa; đến năm 2030 là tỉnh có kinh tế - xã hội phát triển khá trong khu vực trung du miền núi phía Bắc; đến năm 2045 là tỉnh có kinh tế - xã hội trung bình khá của cả nước; cùng cả nước hiện thực hóa khát vọng xây dựng, phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Khẳng định những giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng nêu rõ: *“Thực hiện thường xuyên, sâu rộng, có hiệu quả việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương, chức vụ càng cao càng phải gương mẫu”*<sup>1</sup>. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Giang lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 nhấn mạnh: *“Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thực hiện tốt, hiệu quả Tám lời Bác Hồ căn dặn Đảng bộ và nhân*

---

<sup>1</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, tập I, tr.183, 184.

*dân các dân tộc Hà Giang vào năm 1961; xác định là công việc thường xuyên của các tổ chức đảng, các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, địa phương, đơn vị gắn với thực hiện tốt các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”<sup>2</sup>.*

Hơn 90 năm qua, kể từ khi thành lập Đảng đến nay, việc thực hiện trách nhiệm nêu gương trong đội ngũ cán bộ, đảng viên đã đạt được nhiều thành tựu, góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước, như lời Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định *“Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta có thể nói rằng: Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay”<sup>3</sup>.*

Đối với tỉnh Hà Giang, nhận thức rõ vị trí, tầm quan trọng của việc thực hiện trách nhiệm nêu gương theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Tám lời Bác Hồ căn dặn Đảng bộ, nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, đội ngũ cán bộ, đảng viên đã không ngừng nêu cao tinh thần tự tu dưỡng, rèn luyện trong đạo đức, lối sống, góp phần quan trọng vào công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị địa phương. Bên cạnh kết quả đạt được, việc thực hiện trách nhiệm nêu gương, Tám lời Bác Hồ căn dặn của một số cán bộ, đảng viên còn chưa

---

<sup>2</sup> Báo cáo số 936-BC/TU, ngày 14/10/2020 của Tỉnh ủy Hà Giang về Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

<sup>3</sup> Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, tập I, tr.25.

thực sự trở thành việc làm thường xuyên; còn một số cán bộ, đảng viên thiếu gương mẫu, vi phạm kỷ luật Đảng<sup>4</sup>...

Trước yêu cầu mới trong công cuộc xây dựng và chỉnh đốn Đảng hiện nay và để khắc phục những hạn chế nêu trên, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân cần tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phong cách nêu gương và Tám lời Bác Hồ căn dặn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị năm 2022 của địa phương, đơn vị, tạo đà cho việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

---

<sup>4</sup> Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

## *Chuyên đề 1*

### **Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phong cách nêu gương**

#### **I-TU TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHONG CÁCH NÊU GƯƠNG**

Theo Hồ Chí Minh, nêu gương trước hết phải làm gương trong mọi công việc từ nhỏ đến lớn, thể hiện thường xuyên, về mọi mặt.

*Trước hết, cần nêu gương trên ba mối quan hệ:  
Đối với mình, đối với người, đối với việc.*

*Đối với mình, phải không tự cao tự đại, tự mãn, kiêu ngạo mà luôn học tập cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân, phải tự phê bình mình như rửa mặt hàng ngày.*

Ngày 07/9/1958, Bác Hồ đến thăm Trường Cán bộ Hậu cần. Sau khi thăm khu nhà bếp, khu chăn nuôi, Bác hỏi một đồng chí cán bộ: “Các chú nuôi được bao nhiêu con lợn, trông được bao nhiêu rau?”. Đồng chí thưa: “Thưa Bác, chúng cháu nuôi được hơn 100 con lợn, còn rau thì nhiều lắm, đủ ăn cho toàn đơn vị ạ”. Bác nghe xong, liền nói: “Như thế chưa đủ, các chú còn phải nuôi nhiều hơn nữa, *không được tự mãn*. Xung quanh các chú còn có các đơn vị bạn, các chú tặng gia được, nếu quý thì đem biếu, đem cho, cũng có thể đem bán”<sup>5</sup>. Lời

---

<sup>5</sup> Theo tạp chí Quân đội nhân dân, bài viết “Mãi khắc ghi lời Bác dạy”, đăng tải ngày 29/08/2018.

căn dặn gần gũi, ân cần của Bác về  *tinh thần khiêm tốn, luôn cầu tiến bộ, không được tự cao, tự đại, tự mãn* đã được cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị mãi khắc ghi để tiếp tục nỗ lực phấn đấu trong lao động sản xuất.

*Đối với người*, luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, thật thà, không dối trá, lừa lọc, khoan dung, độ lượng.

Bác Hồ là một tấm gương về tinh thần khiêm tốn, trong buổi tiếp thân mật Chủ tịch nước Ba Lan Đa-vát-xki vào sáng 23/7/1957. Khi Chủ tịch nước Ba Lan hỏi Bác: “Thưa Chủ tịch, đồng chí là một người rất nổi tiếng về khiêm tốn. Vậy theo đồng chí, khiêm tốn phải thế nào?”. Bác trả lời rằng: “Khiêm tốn là nền tảng đạo đức của cả dân tộc Việt Nam. Đối với bản thân thì bao giờ cũng nhìn ra điều kém cỏi của mình. Đối với đồng chí, bạn bè thì ai cũng là thầy học của mình, tìm cho được điều mình phải học tập. Đối với kẻ thù, cần biết cái mạnh của địch, cái yếu của ta”. Quan điểm về sự khiêm tốn thật là bao trùm, khoa học, thấu lý đạt tình của Người không chỉ thể hiện trong lời nói mà còn hiện hữu trong mọi hành động thực tiễn<sup>6</sup>.

*Đối với việc*, dù trong hoàn cảnh nào cũng giữ nguyên tắc “Dĩ công vi thượng” (để việc công lên trên, lên trước việc tư). Người luôn giáo dục, nhắc nhở cán bộ, đảng viên phải “chí công vô tư”, nghĩa là phải biết

---

<sup>6</sup> Theo Báo Nhân dân, bài viết “Tấm gương Bác, ngọc quý của mọi nhà”, đăng tải ngày 25/5/2010.

hy sinh lợi ích cá nhân cho lợi ích của Tổ quốc, nhân dân và của Đảng.

Là tấm gương mẫu mực tiêu biểu cho sự hy sinh cá nhân, đặt việc chung lên trên việc riêng. Sau 30 năm bôn ba cho đến khi làm Chủ tịch nước và đến lúc mất, Bác Hồ chỉ về thăm quê hương, thăm ngôi nhà nơi mình sinh ra có hai lần. Tháng 4/1949, Người viết thư nói không phải vô tình với quê hương mà là trong lúc cả nước đuổi giặc Pháp thì bổn phận mỗi người là “vì nước quên nhà, vì công quên tư”. Khi Chiến dịch Biên giới bước vào giai đoạn quyết định, anh cả của Bác (ông Nguyễn Sinh Khiêm) qua đời. Bác không thể về nên đã gửi bức điện tới họ Nguyễn Sinh nói hoàn cảnh, tâm trạng xin chịu tội bất kính. Những dòng chữ ấy vừa thật đậm tình người, vừa cho thấy tinh thần hy sinh cao cả của vị Chủ tịch nước vì việc chung phải nén tình riêng<sup>7</sup>.

*Thứ hai, muốn nêu gương thì phải nói đi đôi với làm*

Ở Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đạt tới sự thống nhất chặt chẽ giữa nói và làm, giữa giáo dục đạo đức và nêu gương đạo đức, đạt tới sự nhất quán giữa công việc và đời tư, giữa đạo đức vĩ nhân và đạo đức đời thường. Khi địa vị càng cao, uy tín càng lớn, Hồ Chí Minh càng ra sức tự hoàn thiện bản thân mình. Người cũng yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải làm kiêu mẫu trong công tác và lối sống, trong mọi lúc, mọi nơi, nói phải đi đôi với làm để quần chúng noi theo. Bởi cán bộ, đảng viên là

---

<sup>7</sup> Theo tạp chí Quân đội nhân dân, bài viết “Dĩ công vi thượng”, đăng tải ngày 25/5/2010.

những người nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, vì thế phải đi trước, lo trước thiên hạ và vui sau thiên hạ để dẫn dắt quần chúng, tạo ra phong trào hành động cách mạng rộng lớn.

Hồ Chí Minh cho rằng con người nói chung, đặc biệt là người phương Đông coi trọng thực tiễn hơn lý thuyết. Chính vì thế, Người nhắc nhở đảng viên: “Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”. Tự mình phải chính trực mới giúp người khác chính. Mình không chính mà muốn người khác chính là vô lý. Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng đầy gian khổ hy sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là một tấm gương đạo đức mẫu mực cho mọi người học tập và noi theo.

Khi nước nhà vừa giành được độc lập năm 1945, đứng trước nạn đói đang đến gần, Hồ Chí Minh kêu gọi toàn dân diệt “giặc đói” và chính Người đã làm gương thực hiện trước bằng hành động cụ thể, mười ngày nhịn ăn một bữa để lấy số gạo đó cứu những người bị đói. Hồ Chí Minh đã tiếp thu truyền thống “thương người như thể thương thân” của dân tộc, nâng lên thành triết lý hành động cách mạng vì dân, vì nước trong mỗi con người.

*Thứ ba, để giáo dục bằng nêu gương đạt kết quả cao, Người chủ trương: “Lấy gương người tốt, việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới”.*

*Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến việc nêu gương người tốt, việc tốt.*

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh cần chú trọng nêu gương người tốt, việc tốt từ những việc làm của cuộc sống hàng ngày. Người từng nói: Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền. Mỗi khi đọc báo, bản tin hay nghe đài, thấy có gương người tốt, việc tốt, Người thường đánh dấu lại, yêu cầu xác minh và thưởng Huy hiệu cho những gương người tốt đó. Theo Bác, người tốt, việc tốt ở đâu cũng có, ngành, giới nào, địa phương nào, lứa tuổi nào cũng có. Trong gia đình, cha mẹ là tấm gương cho các con, anh chị là tấm gương đối với các em; trong nhà trường, thầy giáo, cô giáo là tấm gương cho học trò; trong cơ quan, tổ chức thì cán bộ lãnh đạo là tấm gương cho cấp dưới, người này có thể nêu gương cho người khác. Trong cuộc sống hàng ngày, người cán bộ, đảng viên chẳng những phải có trách nhiệm tự tu dưỡng tốt để trở thành con người có đời tư trong sáng, mà còn phải là tấm gương giúp nhân dân nhìn vào đó làm những điều đúng, điều thiện, chống lại thói hư, tật xấu.

*Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm việc nhân rộng điển hình tiên tiến.*

Người khẳng định vai trò quan trọng của việc nhân rộng điển hình tiên tiến và cho rằng nhân rộng, tuyên truyền điển hình tiên tiến là một phương pháp có hiệu lực, là đòn bẩy để động viên tinh thần trách nhiệm, phát huy được tài năng, trí sáng tạo của quần chúng trong



thực hiện nhiệm vụ của cách mạng. Trong Bài nói chuyện tại Đại hội Thi đua “Năng suất cao, chất lượng tốt, tiết kiệm nhiều” toàn miền Bắc (tháng 2/1965), Người chỉ rõ phải “Bồi dưỡng và phát huy tác dụng của điển hình, rút kinh nghiệm của điển hình mà chỉ đạo phong trào chung để tiến bộ đều”.

Có thể khẳng định, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phong cách nêu gương đã trở thành triết lý hành động cho mỗi cán bộ, đảng viên. Tư tưởng, đạo đức ấy đã tạo nên một phong cách nêu gương, tự giác gương mẫu của Hồ Chí Minh, Người lãnh tụ kính yêu của cách mạng Việt Nam, Người suốt đời phấn đấu, hy sinh vì đất nước, vì dân tộc, đời tư trong sáng, cuộc sống riêng giản dị, Người mà cả cuộc đời là một tấm gương lớn cho các thế hệ con cháu mãi mãi dõi theo.

## **II- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG VỀ VIỆC THỰC HIỆN NÊU GƯƠNG**

Đảng ta luôn nhấn mạnh tầm quan trọng của việc thực hiện trách nhiệm nêu gương, coi đây là một trong những phương thức lãnh đạo của Đảng. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định: Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương, chức vụ càng cao càng phải gương mẫu. Đảng viên tự giác nêu gương để khẳng định vị trí lãnh đạo, vai trò tiên phong, gương mẫu, tạo sự lan toả, thúc đẩy các phong trào cách mạng. Nêu gương là trách nhiệm, bổn phận và là đạo lý của người đảng viên của Đảng trước Nhân dân; trách nhiệm nêu gương phải được thể hiện từ

trong tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự phê bình và phê bình đến trong quan hệ với quần chúng, trách nhiệm trong công tác, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ. Coi trọng kiểm tra, giám sát trong Đảng kết hợp với phát huy vai trò giám sát của cơ quan dân cử, của Mặt trận Tổ quốc, báo chí và nhân dân đối với cán bộ, đảng viên thực hiện các quy định nêu gương

Đảng bộ tỉnh Hà Giang xác định: Cán bộ, đảng viên giữ chức vụ càng cao càng phải gương mẫu nêu gương. Việc nêu gương của cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt phải được thực hiện thường xuyên, kịp thời và nhất quán; cấp ủy viên nêu gương cho đảng viên, đảng viên nêu gương cho quần chúng; cán bộ cấp trên nêu gương cho cán bộ cấp dưới; thủ trưởng cơ quan nêu gương cho công chức, viên chức và người lao động.

Đại hội XVII của Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025 khẳng định: Đẩy mạnh triển khai thực hiện hiệu quả các quy định về phát huy trách nhiệm nêu gương trong rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách, tác phong công tác của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo các cấp.

### **III- KẾT QUẢ VIỆC THỰC HIỆN VỀ PHONG CÁCH NÊU GƯƠNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ GIANG**

Những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ tỉnh, với phương châm “chức vụ càng cao càng phải gương mẫu”, “trên trước, dưới sau”, “trong trước,

ngoài sau”, “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”, các cấp ủy, tổ chức đảng trên địa bàn tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tư tưởng Hồ Chí Minh về phong cách nêu gương gắn với việc thực hiện các quy định về nêu gương của Trung ương, của tỉnh và đạt được kết quả quan trọng.

- *Về tư tưởng chính trị*, đội ngũ cán bộ, đảng viên đã tích cực nghiên cứu, học tập các nghị quyết của Đảng, tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức góp phần nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị. Trong giai đoạn 2015 đến nay, đã có 860.427 lượt cán bộ, đảng viên tham gia 10.521 hội nghị học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng; hơn 658.000 lượt cán bộ, đảng viên tham gia 812 hội nghị cập nhật kiến thức cho cán bộ, quản lý các cấp; 1.971 lớp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị...Đội ngũ cán bộ, đảng viên đã tích cực thực hiện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; tích cực đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; gương mẫu trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- *Về đạo đức, lối sống*, đội ngũ cán bộ, đảng viên trên địa bàn tỉnh đã thực hiện nghiêm Quy định của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; tích cực trong đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí. Việc rà soát, bổ sung, hoàn thiện và tổ chức thực hiện các quy tắc ứng xử, các chuẩn

mục đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ được các cấp ủy quan tâm triển khai thực hiện. Việc thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư cấp ủy các cấp và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị của tỉnh được chú trọng. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã được gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khoá XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, trở thành nội dung thường xuyên trong các kỳ sinh hoạt của các cấp ủy, tổ chức đảng; qua triển khai thực hiện đã có nhiều tập thể, cá nhân là cán bộ, đảng viên tiêu biểu ở cơ sở được các cấp, các ngành biểu dương, khen thưởng.

- *Về tự phê bình, phê bình*, với tinh thần phải thực sự cầu thị, tự giác, trung thực, công tâm, không né tránh, thời gian qua, các cấp ủy, tổ chức đảng trên địa bàn tỉnh đã căn cứ vào tình hình thực tiễn, nhiệm vụ chính trị của đơn vị, thực hiện thường xuyên, nghiêm túc tự phê bình và phê bình trong đội ngũ cán bộ, đảng viên thông qua các hình thức như: Sinh hoạt chi bộ định kỳ, đột xuất, kiểm điểm đánh giá, phân loại cán bộ, đảng viên, nhất là người giữ chức vụ ở các cấp... Tính riêng năm 2021, toàn tỉnh đã đánh giá, xếp loại chất lượng 67.259 đảng viên, trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 10.379 đảng viên, chiếm 15,43%; hoàn thành tốt nhiệm vụ 51.577 đảng viên, chiếm 76,7%, hoàn thành nhiệm vụ 5.028 đảng viên, chiếm 7,47%, không hoàn thành nhiệm vụ 275 đảng viên, chiếm 0,4%. Qua việc đánh giá, phân

loại, nêu cao tinh thần tự phê bình, phê bình đã từng bước khắc phục tình trạng không tự giác, nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh, trù dập người phê bình, đồng thời nhận diện, xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” theo phương châm tự soi, tự sửa chữa, tự khắc phục.

- *Về quan hệ với nhân dân*, đội ngũ cán bộ, đảng viên đã chú trọng nêu cao ý thức phục vụ nhân dân, kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện vô cảm, quan liêu, cửa quyền, hách dịch và các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà nhân dân. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đã tích cực trong thực hiện việc tiếp dân định kỳ hoặc đột xuất để tiếp nhận thông tin, đối thoại và kịp thời xử lý những phản ánh, kiến nghị của nhân dân, nhất là những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Tiêu biểu như: Thành phố Hà Giang tiếp tục duy trì hiệu quả diễn đàn “Chiều thứ 6 nghe dân nói”; Công an tỉnh Hà Giang tổ chức diễn đàn “Công an lắng nghe ý kiến đóng góp của nhân dân”; huyện Quản Bạ với diễn đàn “Nghe dân nói, nói dân nghe” và hội nghị “Đối thoại trực tiếp giữa bí thư cấp ủy, người đứng đầu chính quyền các cấp với nhân dân ở cơ sở”<sup>8</sup> ... Từ đó, góp phần giải quyết bảo

---

<sup>8</sup> Tính riêng năm 2021, toàn tỉnh đã tiếp hơn 500 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến lĩnh vực đất đai, chính sách an

vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, tạo niềm tin vào sự lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý, điều hành của các cấp ủy, chính quyền, địa phương, cơ quan, đơn vị.

- *Về trách nhiệm trong công tác*, đội ngũ cán bộ, đảng viên luôn nêu cao ý thức trách nhiệm, tận tụy với công việc, nói đi đôi với làm. Tỉnh đã triển khai thực hiện chủ trương tăng cường đi công tác cơ sở để sâu sát, nắm bắt tình hình nhân dân, qua đó tạo mối quan hệ mật thiết giữa cán bộ với nhân dân, đồng thời kiên quyết xử lý sai phạm đối với cán bộ, đảng viên khi phát hiện vi phạm. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quyết định 575-QĐ/TU, ngày 25/3/2022 về kiện toàn các đoàn công tác của Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ chính trị đối với Đảng bộ huyện, thành phố trực thuộc Tỉnh ủy, qua đó đã phát huy tinh thần trách nhiệm, sự nêu gương của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh và lãnh đạo các sở, ban, ngành của tỉnh đối với địa bàn các huyện, xã trên địa bàn tỉnh.

- *Về ý thức tổ chức kỷ luật*, đội ngũ cán bộ, đảng viên đã thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy dân chủ đi đôi với giữ nghiêm kỷ luật trong tổ chức, cơ quan, đơn vị; gương mẫu thực hiện nền nếp, chế độ sinh hoạt đảng, các nội quy, quy chế, quy định của tổ chức, cơ quan, đơn vị. Các cấp ủy đều đã ban

---

sinh xã hội, người có công, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế...; đã phân loại, xử lý giải quyết gần 800 đơn thư, khiếu nại, tố cáo.

hành chương trình làm việc toàn khoá nhằm nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, hiệu quả công việc phục vụ nhân dân, đồng thời chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo việc đổi mới tác phong, lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ, đảng viên theo Chỉ thị số 09-CT/TU, ngày 08/11/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới phong cách, lề lối làm việc của các cấp, các ngành, tổ chức chính trị - xã hội của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

- Về đoàn kết nội bộ, đội ngũ cán bộ, đảng viên đã tích cực tham gia xây dựng tổ chức đảng, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện tốt các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng, trước hết là nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; tự phê bình, phê bình và kiên quyết chống bệnh quan liêu, độc đoán chuyên quyền, cá nhân chủ nghĩa, tư tưởng cục bộ, địa phương trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Cùng với đó, tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát của Đảng; củng cố kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng.

*Tuy nhiên*, ý thức tổ chức kỷ luật và trách nhiệm, thái độ thực hiện trách nhiệm nêu gương của một số ít cán bộ, đảng viên, trong đó người đứng đầu cơ quan, đơn vị ở một số cơ sở chưa cao, chưa gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ và trong đạo đức, lối sống. Cá biệt vẫn còn cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật, có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, cụ thể là: Lười học tập nghị quyết; trong tự phê bình, phê bình còn nể nang, né

tránh, ngại va chạm; thiếu gương mẫu trong thực hiện và tham gia bài trừ các hủ tục lạc hậu, chưa sâu sát cơ sở, vi phạm đạo đức công vụ, pháp luật, quy định của Đảng (*trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, thi hành kỷ luật 10 tổ chức đảng và 1.064 đảng viên, trong đó có 06 cấp ủy viên cấp tỉnh*)<sup>9</sup>.

*Nguyên nhân* của hạn chế, về *chủ quan* là do một số ít cấp ủy, tổ chức đảng chưa nhận thức rõ vị trí, vai trò tầm quan trọng của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhất là về nêu gương; chưa tích cực tìm tòi cách làm hay, mô hình hiệu quả phù hợp với đơn vị, địa phương để triển khai nhân rộng. Về *khách quan* là do chưa kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” của một số ít cán bộ, đảng viên.

#### **IV- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

***Một là, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, trước hết là người đứng đầu về thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phong cách nêu gương***

- Triển khai thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương gắn với Nghị quyết Trung ương 4, khoá XI, XII, XIII,

---

<sup>9</sup> Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.



Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” đến đội ngũ cán bộ, đảng viên với nhiều hình thức linh hoạt: Sinh hoạt chi bộ, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng...

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống đối với cán bộ, đảng viên theo Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 12/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Thực hiện có hiệu quả, nghiêm túc công tác học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng theo Quy định số 01-QĐ/TU, ngày 20/10/2020 của Tỉnh ủy Hà Giang; công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị; công tác tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh theo Kế hoạch số 343-KH/TU, ngày 02/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị; việc sơ kết, tổng kết nghị quyết của Đảng.

- Thực hiện nghiêm Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối

sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên. Chủ động việc nắm tình hình và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động thực hiện các nội dung nêu gương trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân. Tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với công tác xây dựng Đảng, quản lý nhà nước của chính quyền các cấp, đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động việc thực hiện các nội dung nêu gương của cán bộ, đảng viên trước nhân dân; coi trọng việc giải quyết các vấn đề mà nhân dân phản ánh, nắm bắt kịp thời để tập trung tham mưu, đề xuất cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, không để khiếu nại, khiếu kiện kéo dài.

***Hai là, triển khai thực hiện có hiệu quả trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các quy định của Trung ương với phương châm “chức vụ càng cao, càng phải gương mẫu”***

- Triển khai thực hiện việc nêu gương của cán bộ, đảng viên theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các quy định của Trung ương, của tỉnh, trọng tâm là Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy định

số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Bộ Chính trị về những điều đảng viên không được làm; Quy định số 16-QĐ/TU, ngày 08/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư cấp ủy các cấp và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị của tỉnh.

- Phát huy vai trò trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu các cấp ủy, tổ chức đảng về các mặt tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong; tự phê bình và phê bình; quan hệ với nhân dân; trách nhiệm trong công tác; ý thức tổ chức kỷ luật và đoàn kết nội bộ...

***Ba là, đề cao trách nhiệm nêu gương và ý thức tự nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong các cấp ủy, tổ chức đảng***

- Mỗi cán bộ, đảng viên cần đề cao trách nhiệm nêu gương và ý thức tự nêu gương về tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống; tự giác đăng ký học tập và làm theo Bác từ những việc nhỏ nhất gắn với chức trách, nhiệm vụ được giao; thực hiện tốt Quy định số 213-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú.

+ Đối với đảng viên đang công tác trong hệ thống chính trị: Nêu gương về ý thức, trách nhiệm trong công tác, hoạt động thực thi công vụ, đổi mới tác phong, lề lối làm việc, “gần dân, trọng dân, chăm lo đời sống nhân dân”, nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ nhân dân; thực hiện tốt việc “Nói đi đôi với làm”, “hướng về cơ sở”, sâu sát thực tiễn, không cục bộ địa phương; tích cực hưởng ứng, đi đầu trong các phong trào thi đua yêu nước, chương trình an sinh xã hội, xây dựng nhà ở cho người có công, cựu chiến binh nghèo, hộ nghèo có khó khăn về nhà ở; người đứng đầu cấp ủy các cấp nêu cao trách nhiệm trong việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ theo Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021 của Bộ Chính trị...

+ Đối với đảng viên ở nông thôn, tổ dân phố: Nêu gương trong việc nêu cao tinh thần xây dựng gia đình văn hóa, đoàn kết ở nơi cư trú, ý chí vươn lên làm giàu chính đáng, xóa đói giảm nghèo, gạt bỏ tư tưởng trông chờ, ỷ lại; xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu...

- Các chi, đảng bộ cơ sở tích cực quán triệt nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phong cách nêu gương, các quy định về nêu gương của Trung ương, của tỉnh đến cán bộ, đảng viên; thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống; tự phê bình, phê bình; quan hệ với nhân dân; trách nhiệm trong công tác; ý thức tổ chức kỷ luật; đoàn kết nội bộ.

***Bốn là, thường xuyên sơ kết, tổng kết; biểu dương, khen thưởng và xử lý nghiêm các vi phạm trong thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên***

- Thường xuyên đánh giá, sơ kết, tổng kết các quy định về việc thực hiện nội dung nêu gương gắn với các đợt kiểm điểm cán bộ, đảng viên hàng năm; định kỳ sơ kết, tổng kết các nội dung nêu gương theo Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp và các quy định khác của Trung ương, của tỉnh; kịp thời đánh giá, phát huy kết quả đạt được và đề ra các giải pháp khắc phục hạn chế, yếu kém.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời và khuyến khích cán bộ, đảng viên phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình “thấy đúng phải bảo vệ, thấy sai phải đấu tranh” theo Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, vì lợi ích chung.

***Năm là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên***

- Các cấp ủy, tổ chức đảng định kỳ kiểm tra, giám sát việc thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Chủ động phát hiện sớm để phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên. Xử lý kịp thời, nghiêm minh đối với các tổ chức đảng và

cán bộ, đảng viên vi phạm trong việc thiếu gương mẫu trong thực hiện các chuẩn mực đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ.

- Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, *có trọng tâm, trọng điểm, không có vùng cấm, không có ngoại lệ*. Người đứng đầu phải gương mẫu, quyết liệt và chịu trách nhiệm về những yếu kém, sai phạm về tham nhũng trong tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương; kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi né tránh, dung túng, bao che tham nhũng.

## *Chuyên đề 2*

### **Thực hiện lời Bác Hồ căn dặn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị**

#### **I- NỘI DUNG LỜI CĂN DẶN CỦA BÁC HỒ ĐỐI VỚI ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC TỈNH HÀ GIANG VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ**

Phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc, đoàn kết trong Đảng và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh là nội dung quan trọng trong tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, có vị trí, vai trò hàng đầu để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ cách mạng qua từng thời kỳ.

Trong dịp Bác Hồ đến thăm Đảng bộ, nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang năm 1961, Bác đã căn dặn phải đoàn kết toàn Đảng, toàn dân thành một khối thống nhất và phải có sự lãnh đạo đúng đắn, toàn diện của các cấp ủy đảng, sự quản lý, điều hành của các cấp chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trong từng thời kỳ cách mạng, cụ thể là:

**Trước hết, tất cả các dân tộc đều phải đoàn kết chặt chẽ, thương yêu giúp đỡ nhau như anh em một nhà (lời căn dặn thứ Nhất).** Theo Người để thực hiện tốt chính sách đoàn kết cần thực hiện đoàn kết các dân tộc, tôn giáo, giai cấp, mọi giới, mọi lứa tuổi, mọi vùng

của đất nước. Đoàn kết dân tộc là tin vào dân, dựa vào dân, vì lợi ích của dân để đoàn kết toàn dân, phát động các phong trào thi đua yêu nước trong lao động, học tập, sản xuất và chiến đấu.

**Đối với cán bộ, đảng viên và đoàn viên phải củng cố tốt các chi bộ và chi đoàn, phát triển Đảng và đoàn. Cán bộ, đảng viên và đoàn viên phải đoàn kết chặt chẽ, phải hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân, đặt lợi ích của nhân dân trên lợi ích riêng của mình, phải gương mẫu trong đoàn kết dân tộc, trong học tập và lao động sản xuất, phải chống tham ô, lãng phí, quan liêu, mệnh lệnh (*lời căn dặn thứ Tám*). Người chỉ rõ: Cán bộ từ Trung ương đến khu, đến tỉnh, huyện và xã đều phải một lòng, một dạ phục vụ lợi ích chung của nhân dân, chứ không phải là “quan cách mạng”. Đồng thời Người nêu lên những yêu cầu về củng cố và phát triển tổ chức Đảng, rèn luyện đạo đức cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên trong giai đoạn mới.**

Có thể khẳng định, lời dặn của Bác về phát huy tinh thần đoàn kết, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh mang giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc trong quá trình xây dựng và phát triển tỉnh Hà Giang, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong từng thời kỳ lịch sử, đặc biệt trong giai đoạn hiện nay.

## **II- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO**

Đảng ta luôn khẳng định xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh có ý nghĩa quan trọng góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo,



sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng, sự quản lý, điều hành của các cấp chính quyền, cùng với đó phải coi trọng vấn đề đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế, coi đây là nguồn sức mạnh và động lực to lớn để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đại hội XIII của Đảng tiếp tục khẳng định: Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát huy bản chất giai cấp công nhân của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, xây dựng Nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; gắn với tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với nhân dân là những nhân tố có ý nghĩa quyết định thành công sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc”.

Kế thừa kết quả đạt được của những nhiệm kỳ trước, Đại hội XVII của Đảng bộ tỉnh đề ra quan điểm chỉ đạo: *“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; xây dựng hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với nhân dân. Phát huy vai trò cầu nối giữa cấp ủy, chính quyền và nhân dân của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội”*.

### III- KẾT QUẢ THỰC HIỆN LỜI CĂN DẶN CỦA BÁC HỒ VỚI ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC TỈNH HÀ GIANG VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

Những năm qua thực hiện lời căn dặn của Bác, Đảng bộ tỉnh đã có nhiều chủ trương, giải pháp để xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, phát huy khối đại đoàn kết các dân tộc, đặc biệt là trong giai đoạn từ năm 2015 đến nay đã đạt được những kết quả tương đối toàn diện trên các lĩnh vực, cụ thể:

- Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức được quan tâm, chú trọng, góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, học tập, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh được đẩy mạnh. Việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch được quan tâm chỉ đạo có hiệu quả. Công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị được đổi mới về nội dung và phương pháp, việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, triển khai thực hiện nghị quyết của Đảng có nhiều đổi mới, tăng cường tổ chức hội nghị học tập, quán triệt, các cuộc thi tìm hiểu Nghị quyết của Đảng theo hình thức trực tuyến, đẩy mạnh số hóa các văn bản của Đảng nhằm phục vụ công tác nghiên cứu, tuyên truyền. Toàn tỉnh đã tổ chức 10.521 hội nghị học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết của Đảng với 860.427 lượt cán bộ, đảng viên tham gia; tổ chức

812 hội nghị cập nhật kiến thức cho gần 3.000 cán bộ quản lý các cấp; mở 1.971 lớp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho 150.327 lượt học viên.

Thực hiện tốt công tác sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; chú trọng việc tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, Hội đồng Lý luận tỉnh được thành lập, bước đầu hoạt động có hiệu quả. Ở cấp tỉnh tổ chức trên 280 hội nghị, ban hành hơn 950 báo cáo; cấp huyện và tương đương tổ chức trên 2.400 hội nghị, 12.000 báo cáo về sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, kế hoạch, đề án của Trung ương, của tỉnh. Công tác chỉ đạo, định hướng thông tin, tuyên truyền, hoạt động văn hóa, văn nghệ đảm bảo kịp thời, đúng chủ trương, sát thực tiễn; việc chỉ đạo, điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội được quan tâm thực hiện thường xuyên. Chủ động đẩy mạnh nghiên cứu, biên soạn, xuất bản lịch sử đảng, truyền thống cách mạng địa phương đáp ứng yêu cầu thực tiễn, 100% đảng bộ huyện, thành phố; 95,8% xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đã biên soạn và phát hành cuốn lịch sử đảng, truyền thống cách mạng của địa phương.

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với 8 lời Bác Hồ căn dặn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Hà Giang được triển khai nghiêm túc. Qua đó, cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức sâu sắc hơn về giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tự giác tu dưỡng, rèn luyện, học tập và làm theo Bác.

- *Công tác xây dựng Đảng về tổ chức được chú trọng.* Việc củng cố, kiện toàn tổ chức cơ sở đảng, việc phát triển và nâng cao chất lượng đảng viên được các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung chỉ đạo thực hiện. Đến cuối quý I/2022, toàn tỉnh có 844 tổ chức cơ sở đảng<sup>10</sup> với 72.332 đảng viên, hàng năm 99% tổ chức đảng và 98% đảng viên xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật của Đảng, Nhà nước thực hiện theo đúng quy định.

- *Công tác cán bộ được lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, xuyên suốt,* chú trọng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số<sup>11</sup>. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành và thực hiện Bộ công cụ đánh giá cán bộ, đảng viên; Quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; kiên trì, kiên quyết nghiêm túc thường xuyên triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về tăng cường xây dựng và chỉnh đốn Đảng.

- *Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng được thực hiện nghiêm túc, góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.* Ban

---

<sup>10</sup> Trong đó có 305 đảng bộ cơ sở; 539 chi bộ cơ sở, 3.744 chi bộ trực thuộc đảng ủy và đảng bộ bộ phận

<sup>11</sup> Hiện nay, toàn tỉnh có 1 nữ/15 Ủy viên BTV Tỉnh ủy, 7 nữ/51 Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh. 2 nữ/6 đại biểu Quốc hội; 19 nữ/57 đại biểu HĐND tỉnh; 1 nữ lãnh đạo chủ chốt HĐND tỉnh; 1 nữ lãnh đạo chủ chốt UBND tỉnh...

hành và triển khai có hiệu quả Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng của cấp cơ sở trong Đảng bộ tỉnh, giai đoạn 2017 - 2020. Tăng cường kiểm tra, giám sát chuyên đề, kịp thời kiểm tra dấu hiệu vi phạm; quan tâm công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện “Nói đi đôi với làm” gắn với lấy phiếu đánh giá mức độ quyết liệt của cấp ủy viên, cán bộ diện cấp ủy các cấp quản lý. Số lượng tổ chức đảng và đảng viên được kiểm tra, giám sát hằng năm đều tăng, việc thi hành kỷ luật đảng viên được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của Điều lệ Đảng. Các cấp ủy đã tiến hành kiểm tra 3.985 cuộc đối với 3.069 tổ chức đảng và 7.845 đảng viên; Ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm 498 cuộc đối với 217 tổ chức đảng và 530 đảng viên. Các cấp ủy đã tiến hành giám sát 3.179 cuộc đối với 2.305 tổ chức đảng và 5.870 đảng viên. Qua kiểm tra đã thi hành kỷ luật 10 tổ chức đảng và 1.064 đảng viên.

- *Đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và giải quyết khiếu nại tố cáo được triển khai đồng bộ, hiệu quả.* Cấp ủy, chính quyền các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai công tác phòng, chống tham nhũng đồng bộ trên cả ba khâu: Phòng ngừa, phát hiện và xử lý, từng bước ngăn chặn các hành vi tham nhũng. Vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử và toàn xã hội trong phòng, chống tham nhũng từng bước được nâng cao. Thực hiện nghiêm túc quy định về kê khai, kiểm tra, giám sát việc kê khai và

công khai tài sản, thu nhập theo quy định. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo chuyển biến tích cực.

- Công tác dân vận được quan tâm và có bước đổi mới. Nâng cao chất lượng thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo sự đồng thuận trong xã hội. Tăng cường công tác tiếp xúc, đối thoại với nhân dân để nắm bắt và giải quyết kịp thời, hiệu quả những bức xúc chính đáng của nhân dân ngay tại cơ sở. Các cấp ủy đảng đã có nhiều cách làm hay, sáng tạo, được nhân dân đồng tình hưởng ứng và nhanh chóng đi vào cuộc sống, toàn tỉnh đã có 8.848 mô hình, 9.954 điển hình trong phong trào thi đua “Dân vận khéo”, tiêu biểu như: “Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ dân vận thôn, tổ dân phố”; “Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ủy, công tác điều hành của chính quyền, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội”; mô hình “Luân phiên cán bộ cơ sở lên hội Liên hiệp phụ nữ huyện, xã học việc...”

Công tác dân vận chính quyền được quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, công khai, minh bạch hoạt động quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; nâng cao đạo đức công vụ và ý thức, thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. 100% sở, ban, ngành của tỉnh đã phân công 01 đồng chí lãnh đạo phụ trách công tác dân vận, 100% thôn, tổ dân phố thành lập Tổ dân vận. Công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo được triển khai thực hiện tốt. Từng bước phát huy

được vai trò của đội ngũ người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và tôn giáo. Nhiều mô hình dân vận chính quyền được triển khai có hiệu quả, điển hình như: Diễn đàn “*Chiều thứ 6 nghe dân nói*”; mô hình “*Tắc đất tắc vàng vì việc làng cũng hiến*”; “*Tổ tự quản an ninh trật tự*” ...

- *Chính quyền các cấp thường xuyên được củng cố, kiện toàn, công tác quản lý, điều hành có nhiều đổi mới.* Hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp có nhiều đổi mới và nâng cao chất lượng cả về nội dung, phương thức hoạt động, việc ban hành nghị quyết đã bám sát điều kiện thực tế, có tính khả thi cao. Thực hiện hiệu quả việc đổi mới tổ chức, phương thức chất vấn tại các kỳ họp của hội đồng nhân dân các cấp, theo hình thức “*hỏi nhanh, đáp gọn*”, có tranh luận; hoạt động giám sát, tái giám sát có hiệu quả, tập trung vào những vấn đề quan trọng, cử tri quan tâm, có tác động tích cực đến công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền địa phương. Các hình thức tiếp xúc cử tri nắm bắt tình hình người dân được mở rộng, như: Trực tuyến; tại nơi cư trú; trên trang thông tin điện tử...

Hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của ủy ban nhân dân các cấp được nâng lên. Triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chỉ đạo của Trung ương, của cấp ủy và hội đồng nhân dân về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, giải quyết những vụ việc phức tạp nảy sinh, đơn thư khiếu nại, tố cáo, ý kiến kiến nghị của cử tri trên địa bàn. Chỉ

đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; thực hiện nghiêm túc việc rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết trên 600 thủ tục hành chính. Một số đơn vị đã triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Thiết lập và duy trì hệ thống giao ban trực tuyến từ tỉnh đến các huyện/thành phố, 100% các xã, thị trấn. Năm 2021 so với năm 2015, hầu hết các chỉ số về hiệu quả chỉ đạo, điều hành của chính quyền đều tăng: Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 đạt 83,87% thuộc nhóm B; chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh xếp thứ 33/63 tỉnh, thành phố; chỉ số sẵn sàng cho phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông đạt 87,60%.

Công tác cải cách tư pháp được triển khai đồng bộ, hiệu quả. Vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương đối với hoạt động tư pháp và cải cách tư pháp được bảo đảm. Thực hiện tốt cơ chế phối hợp đồng bộ giữa ngành, địa phương trong công tác cải cách tư pháp đạt mục tiêu, hiệu quả, chất lượng, phù hợp với đặc thù của tỉnh cũng như chương trình trọng tâm cải cách tư pháp giai đoạn 2016 - 2020.

*- Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được phát huy, góp phần tích cực xây dựng Đảng, chính quyền và khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tích cực đổi mới nội dung và phương thức hoạt động; phát động các phong trào thi đua với hình thức đa*



dạng, phong phú, hướng mạnh về cơ sở, tiêu biểu như: “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”, “Mái ấm tình thương”, “Chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí”, “Nhà sạch, vườn đẹp”, “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, “Đồng hành với thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp”... Qua đó, thu hút, tập hợp, huy động sức mạnh đoàn kết các dân tộc trong phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, củng cố quốc phòng ở địa phương. Công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội có chuyển biến tích cực. Vai trò của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng ở cơ sở được phát huy.

*Tuy nhiên*, việc đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy có nơi, có mặt còn hạn chế; việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo, tính chiến đấu, tự phê bình và phê bình ở một số chi bộ, đảng bộ còn yếu. Chất lượng công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng, kỹ năng, nghiệp vụ của một số ít cán bộ còn hạn chế. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí ở một số cấp ủy, cơ quan, đơn vị chưa quyết liệt. Cải cách hành chính ở một số khâu còn chậm, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh còn rất thấp; công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực còn yếu;

một số cán bộ, công chức, viên chức còn những nhiều, gây phiền hà trong thực thi công vụ. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp có lúc, có nơi chưa sâu sát; công tác giám sát, phản biện xã hội chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu.

*Nguyên nhân* của những hạn chế, *về khách quan* là do các thế lực thù địch tiếp tục gia tăng các hoạt động “diễn biến hoà bình”, nhằm chống phá, chia rẽ khối đại đoàn kết các dân tộc; phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. *Về chủ quan* do việc quán triệt các nghị quyết của Đảng ở một số nơi chưa kịp thời, sâu sắc. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ của một số cấp ủy đảng chưa thực sự chủ động, sâu sát, thiếu quyết liệt, thường xuyên. Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ ở một số nơi chưa nghiêm, thậm chí còn vi phạm, mất đoàn kết nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm công vụ của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức còn yếu; năng lực tổ chức thực hiện chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ. Một số biểu hiện về suy thoái tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, bệnh lãng phí, bệnh thành tích ở một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa được đẩy lùi.

#### **IV- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

***Một là, tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nâng cao năng lực hoạt động của chính quyền***

Đổi mới công tác tuyên truyền, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối

sống cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Nâng cao chất lượng tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, đáp ứng yêu cầu mới. Kiên quyết, kiên trì thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI, XII và XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thực hiện hiệu quả Tám lời Bác Hồ căn dặn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Hà Giang. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, “lợi ích nhóm”, nói không đi đôi với làm trong cán bộ, đảng viên. Thực hiện nền nếp việc đào tạo, bồi dưỡng lý luận, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Tăng cường công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

Tăng cường vai trò, trách nhiệm của đại biểu hội đồng nhân dân và hội đồng nhân dân các cấp; nâng cao chất lượng kỳ họp hội đồng nhân dân, đổi mới hoạt động tiếp xúc cử tri, chất vấn và trả lời chất vấn. Thực hiện tốt công tác giám sát, tái giám sát đối với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, nghị quyết của hội đồng nhân dân.

Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý, điều hành của chính quyền các cấp theo hướng sâu sát, cụ thể, quyết liệt và hiệu quả... Đổi mới, sáng tạo, phát triển nhanh, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học,

công nghệ thông tin thúc đẩy hoàn thành và phát triển Chính quyền điện tử tỉnh Hà Giang hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục sắp xếp tổ chức, bộ máy gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo vị trí việc làm các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện, xã theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, ngày 14/9/2020, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP, ngày 14/9/2020 của Chính phủ. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong bộ máy hành chính, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị, năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, gắn với xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh; phát huy quyền làm chủ của nhân dân theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, giải quyết kịp thời những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác dân vận.

***Hai là, tiếp tục nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên***

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 12-CT/TU, ngày 13/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; chấn chỉnh và khắc phục ngay những hạn chế, yếu kém trong sinh hoạt chi bộ; mỗi đảng viên, nhất là đảng viên giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý và bí thư chi bộ phải nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu trong sinh hoạt chi bộ; đảng viên

đang công tác phải thực hiện nghiêm túc Quy định số 213-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị về thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú. Tập trung củng cố, nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng. Kiện toàn tổ chức, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ bí thư chi bộ. Chú trọng thí điểm, tổng kết và nhân rộng những cách làm hay, mô hình sinh hoạt chi bộ hiệu quả.

Xây dựng đội ngũ đảng viên thật sự tiên phong, gương mẫu, có trách nhiệm cao trong công việc, gắn bó với nhân dân; có bản lĩnh chính trị vững vàng trước mọi khó khăn, thử thách, có phẩm chất đạo đức cách mạng, ý thức tổ chức kỷ luật và năng lực hoàn thành nhiệm vụ. Thực hiện nghiêm Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về những điều đảng viên không được làm. Tiếp tục đổi mới, tăng cường công tác quản lý, phát triển, sàng lọc đảng viên, bảo đảm chất lượng. Đẩy mạnh công tác phát triển đảng trong đồng bào dân tộc thiểu số. Kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những người phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí chiến đấu, vi phạm nghiêm trọng Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước.

***Ba là, nâng cao năng lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực***

Nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu cấp ủy,

tổ chức đảng về công tác kiểm tra, giám sát. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng theo Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 18/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng trong Đảng bộ, giai đoạn 2021 - 2025. Chủ động phát hiện sớm để phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên. Xử lý kịp thời, nghiêm minh đối với các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên vi phạm, thiếu gương mẫu trong thực hiện các chuẩn mực đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ, hành vi vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội, đạo đức công vụ.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TU, ngày 24/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức tiếp công dân theo quy định; xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát về lĩnh vực công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Đồng thời nâng cao và phát huy vai trò của cán bộ, đảng viên trong thực hiện quy định về trách nhiệm nêu gương.

Nâng cao hiệu quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong việc tiếp dân, đối

thoại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân. Xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp, hỗ trợ tư pháp đáp ứng tiêu chuẩn chính trị, phẩm chất đạo đức, nghiệp vụ. Kiên quyết, kiên trì xây dựng cơ chế phòng ngừa để không thể tham nhũng, không dám tham nhũng, không muốn tham nhũng.

***Bốn là, tiếp tục đổi mới công tác dân vận, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội***

Nâng cao chất lượng hoạt động, thu hút, tập hợp đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước. Với phương châm “*Hướng mạnh về cơ sở, thực sự vì cơ sở, chăm lo nhu cầu, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân*”. Quan tâm, tạo điều kiện về mọi mặt nhằm từng bước khắc phục tình trạng “hành chính hóa” trong hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

Phát huy hơn nữa vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh trong tình hình mới. Tăng cường đối thoại, tiếp xúc với nhân dân, sâu sát cơ sở, lắng nghe tâm tư và giải quyết nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Đẩy mạnh thi đua yêu nước, thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của hệ thống chính trị, các cấp, các ngành và toàn xã hội về vị trí, nhiệm vụ của công tác dân tộc trong tình hình mới. Hàng năm, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị

- xã hội các cấp tiếp tục có kế hoạch tổ chức tiếp xúc, đối thoại với đoàn viên, hội viên và nhân dân.

Đẩy mạnh việc củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, trước hết là cán bộ chuyên trách ở các cấp. Không ngừng nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong đẩy mạnh xã hội hóa và triển khai các mô hình tự quản nhằm tăng sự đồng thuận xã hội và huy động sức mạnh khối đoàn kết các dân tộc. Phát huy hiệu quả vai trò giám sát, phản biện xã hội của nhân dân trong xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.



### *Chuyên đề 3*

## **Thực hiện lời Bác Hồ căn dặn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang về phát triển kinh tế**

### **I- NỘI DUNG LỜI CĂN DẶN CỦA BÁC HỒ ĐỐI VỚI ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC TỈNH HÀ GIANG VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

Xuất phát từ thực tiễn tỉnh Hà Giang trước năm 1961 là tỉnh miền núi, biên giới cực Bắc của Tổ quốc, địa hình chia cắt mạnh, giao thông hết sức khó khăn, khí hậu khắc nghiệt, thiếu đất sản xuất, thiếu nước sinh hoạt; đa số các thôn đều xa trung tâm xã, huyện; điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn<sup>12</sup>, Bác có lời căn dặn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang về phát triển kinh tế, cụ thể:

**Đồng bào phải ra sức tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm để làm cho mọi người áo ấm, cơm no (lời căn dặn thứ Hai).** Năm 1961, ở miền Bắc, sau thắng lợi của Kế hoạch 03 năm phát triển kinh tế, văn hóa và cải tạo xã hội chủ nghĩa (1958 - 1960); bộ mặt miền Bắc nước ta nói chung, tỉnh Hà Giang nói riêng đã có những chuyển biến sâu sắc về mọi mặt. Tuy nhiên, trình độ phát triển của nền kinh tế còn thấp, đời sống còn nhiều khó khăn, đói kém. Đặc biệt, với tỉnh Hà Giang còn khó khăn hơn nữa, Bác nhận định “mức so với kế hoạch đã

---

<sup>12</sup> Nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng Lao động Việt Nam tỉnh Hà Giang lần thứ III về phương hướng, nhiệm vụ công tác trước mắt

định về diện tích lúa mới được 85%, còn thiếu 15%. Sản lượng kém hơn nữa, mới có 80%, kém mất 20%... Ngô so với kế hoạch được 79%, khoai 57%, sắn 62%. Như thế là rất thấp, rất thấp”. Vì vậy, Bác giao nhiệm vụ cho tỉnh là phải “hết sức xem trọng việc tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm để làm cho mọi người áo ấm, cơm no”. Để tăng gia sản xuất, Người chỉ rõ “phải có tổ đổi công và hợp tác xã” nhằm thực hiện liên kết, tạo sức mạnh tập thể trong phát triển nông nghiệp, muốn cho đồng bào vào hợp tác xã nhiều thì phải làm sao cho xã viên có thu nhập cao hơn khi đồng bào làm ăn riêng lẻ, đảm bảo “dân chủ”, “công bằng”, “minh bạch” trong quản lý và hoạt động của hợp tác xã, “Người đông thì sức mạnh, sức mạnh thì sản xuất được nhiều hơn”<sup>13</sup>.

Song song với việc tăng gia sản xuất, thì phải thực hành tiết kiệm, theo Bác tiết kiệm “là không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi”, tiết kiệm không phải là bủn xỉn, mà những việc ích lợi cho đồng bào, cho Tổ quốc thì bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của cũng vui lòng. Nội dung tiết kiệm, theo Bác, là:

Tiết kiệm sức lao động. Tức là phải tổ chức sắp xếp cho khéo, phải nâng cao năng suất lao động, “1 người làm bằng 2, 3 người”.

Tiết kiệm thời giờ, Bác nói: “Thời giờ tức là tiền bạc”<sup>14</sup>. Phải tiết kiệm thời giờ của mình và tiết kiệm thời giờ của người khác.

---

<sup>13</sup> Bác Hồ với Hà Tuyên, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Hà Tuyên, 1987, tr. 54.

<sup>14</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb. CTQG, Hà Nội, 2002, tr.637.

Tiết kiệm tiền của. Phải tiết kiệm tiền của Nhà nước, của nhân dân và của chính mình. Việc này liên quan đến tiết kiệm sức người, tiết kiệm thời giờ.

**Phải có đủ nước, nhiều phân bón và cải tiến nông cụ** (*lời căn dặn thứ Ba*).

*Phải cố gắng làm nhiều thủy lợi, để có đủ nước cho lúa và hoa màu:* Bác chỉ ra “Thủy lợi ở đây nếu biết làm thì không khó. Ở đây núi nhiều, nước nhiều làm không khó - thủy lợi kém, phân bón kém thì thu hoạch kém”. Trước đó, nói chuyện tại Hội nghị tổng kết công tác thủy lợi toàn miền Bắc (1959), Bác chỉ rõ muốn làm tốt công tác thủy lợi thì “Cần thực hiện đúng phương châm của Đảng và Chính phủ: Giữ nước là chính, thủy lợi hạng nhỏ là chính và nhân dân tự làm là chính, giữ nước là biện pháp tích cực, chủ động để phòng chống hạn hán, chống úng thủy và chống lụt”, “Các cấp ủy phải tăng cường lãnh đạo công tác thủy lợi chặt chẽ hơn nữa;... làm cho cán bộ và nhân dân thông suốt đường lối, phương châm công tác thủy lợi mới”<sup>15</sup>. Người nhấn mạnh “Việt Nam ta có hai tiếng Tổ quốc, ta cũng gọi Tổ quốc là đất nước; có đất và có nước, thì mới thành Tổ quốc. Có đất lại có nước thì dân giàu, nước mạnh”.

*Phải có nhiều phân bón:* Phân bón nhiều thì lúa và hoa màu mới tốt. Người từng nói “muốn lúa tốt, hoa

---

<sup>15</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb. CTQG, Hà Nội, 2011, tr.13, 14.#

màu tốt, cần nhiều phân”. Trong bài viết “Một nước, hai phân, ba cần, bốn cải tiến kỹ thuật” đăng trên báo Nhân dân vào tháng 7/1958, Bác nói: để bồi bổ ruộng đất, còn cần phải có phân, rất nhiều phân, chỉ phân chuồng không đủ, phải ra sức làm các loại phân như phân xanh, phân bùn...

*Phải cải tiến nông cụ:* Vì với những nông cụ cũ kỹ thì khó nhọc nhiều mà thu hoạch ít. Nói chuyện với đại biểu dự Đại hội III của Đảng bộ tỉnh Hà Giang, Bác đã phân tích một số khuyết điểm của cán bộ, nhân dân tỉnh Hà Giang trong việc lãnh đạo và thi đua sản xuất “về nông cụ còn rất thấp kém, có nơi còn cho trâu giẫm”, “lạc hậu quá như thế thì tăng gia sản xuất sao được”. Để khắc phục những hạn chế đó, cần phải cải tiến nông cụ thông qua phát triển công nghiệp và thương nghiệp, Bác nói “Bây giờ đồng bào cần thứ cây gì? Thứ lưỡi cày như thế nào? Thì công nghiệp địa phương phải làm ra... kiểu cách phải hợp với đất đai của đồng bào”, “Thương nghiệp phải bán những thứ của đồng bào mua và mua những gì của đồng bào bán. Thương nghiệp có mua có bán, nhưng phải nhằm phục vụ sản xuất”.

Trong bài viết “Muốn cho cuộc sống đổi thay, toàn dân, toàn Đảng ra tay cùng làm” đăng trên báo Nhân dân vào tháng 7/1958, dưới bút danh Trần Lực, Người đã nêu lên một số kinh nghiệm làm mùa của nước bạn Trung Quốc, trong đó nêu rõ sự cần thiết phải cải tiến kỹ thuật trong nông nghiệp:

*Thi đua làm nhiều thủy nông  
Dùng nhiều phân bón, là công việc đầu  
Ba là cuộc bãm, cày sâu,  
Bón chọn giống tốt, năm lo cấy dày  
Sáu là kỹ thuật đổi thay,  
Toàn dân, toàn Đảng ra tay cùng làm<sup>16</sup>.*

Muốn cải tiến kỹ thuật thì cán bộ, đảng viên phải nêu gương, làm trước để nhân dân học theo, “bí thư các cấp ủy đảng, cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên phải làm những đám ruộng thí nghiệm, dùng kỹ thuật tiên tiến. Rồi động viên nông dân đến xem xét, thảo luận... khi đã trông thấy kết quả tốt của việc cải tiến kỹ thuật, thì nông dân hăng hái làm theo và có rất nhiều phát minh, sáng kiến”.

**Cần phải phát triển chăn nuôi trâu, bò, lợn... là nguồn lợi lớn lại là nguồn phân bón ruộng, nương** (lời căn dặn thứ Bốn). Người đặc biệt coi trọng tính toàn diện trong cơ cấu nông nghiệp, để phát triển nông nghiệp bền vững thì cùng với đẩy mạnh trồng trọt cây lương thực, hoa màu cần phải tăng cường chăn nuôi. Người lưu ý “phải chú ý chăn nuôi càng nhiều càng tốt”. Tuy nhiên, chăn nuôi không chỉ chú ý đến số lượng, mà còn phải chú ý đáp ứng đa dạng các nhu cầu khác nhau: “Phải phát triển mạnh chăn nuôi để bảo đảm có thêm

---

<sup>16</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 11, Nxb. CTQG, Hà Nội, 2011, tr.453

thịt ăn, thêm sức kéo, thêm phân bón”<sup>17</sup>. Chăn nuôi được chú trọng sẽ thúc đẩy trồng cây lương thực và hoa màu phát triển, đây sẽ là nguồn lợi lớn và là nguồn phân bón cho trồng trọt, muốn có nhiều phân chuồng, phải nuôi nhiều trâu, bò, lợn.

**Phải chú ý hơn nữa bảo vệ rừng và trồng cây gây rừng. Trồng cây ăn quả và cây làm thuốc** (*lời căn dặn thứ Năm*). Nhận thấy tiềm năng, thế mạnh, lợi thế thổ nhưỡng, khí hậu của tỉnh Hà Giang rất thuận lợi cho phát triển lâm nghiệp, trồng cây ăn quả và cây làm thuốc, Người đưa ra dẫn chứng “việc khai thác lâm thổ sản trong ba năm qua mỗi năm đưa lại cho đồng bào số tiền bằng 3.765 tấn thóc” và chỉ rõ những hậu quả, thiệt hại khi chặt phá rừng bừa bãi, khai thác tài nguyên thiên nhiên không hợp lý, Người thẳng thắn phê bình: “Bác nghe nói có chỗ khi lấy quả cây về làm dầu đã chặt luôn cả cây. Thế là hết, chỉ ăn có một bữa, bữa sau là hết!”. Bác nhắc nhở: “Cho nên phải bảo vệ rừng. Có nơi phải trồng cây gây rừng. Như thế mới có mãi chứ, không thì lấy đâu mà có mãi. Không phải như cây chuối, ăn buồng xong chặt luôn cây, cây con mọc lên, còn cây khác thì không phải thế”<sup>18</sup>.

## II- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

Đảng ta luôn xác định phát triển kinh tế nông - lâm nghiệp có vị trí chiến lược trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là nhiệm

---

<sup>17</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 13, Nxb. CTQG, Hà Nội, 2011, tr. 213

<sup>18</sup> Bác Hồ với Hà Tuyên, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Hà Tuyên, 1987, tr. 46.

vụ quan trọng hàng đầu để ổn định tình hình kinh tế - xã hội.

Đại hội XIII của Đảng xác định phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại và nông dân thông minh, đồng thời nêu rõ: Chú trọng phát triển nông nghiệp sản xuất hàng hóa lớn, ứng dụng công nghệ cao; phát huy tiềm năng, lợi thế của từng vùng, từng địa phương, phải gắn kết chặt chẽ nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ; sản xuất với bảo quản, chế biến, tiêu thụ, xây dựng thương hiệu, nâng cao giá trị nông sản trong các chuỗi giá trị và quản lý chặt chẽ, bảo vệ và phục hồi rừng tự nhiên gắn với bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ cảnh quan, môi trường sinh thái.

**Về nông nghiệp:** Đại hội XVII của Đảng bộ tỉnh xác định: Chú trọng phát triển nông nghiệp sản xuất hàng hóa lớn, ứng dụng công nghệ cao; phát huy tiềm năng, lợi thế của từng vùng, địa phương; gắn kết chặt chẽ nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ, sản xuất, bảo quản, chế biến, tiêu thụ, xây dựng thương hiệu, nâng cao giá trị nông sản trong chuỗi giá trị; khuyến khích phát triển kinh tế hộ, kinh tế hợp tác mà nòng cốt là hợp tác xã, thu hút doanh nghiệp đầu tư. Khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên đất đai, cải tạo vườn tạp, đảm bảo vững chắc an ninh lương thực, thực phẩm của tỉnh cả trước mắt và lâu dài; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu nội ngành, tăng khả năng cạnh tranh sản phẩm nông

nghiệp trên thị trường trong nước và xuất khẩu, gắn tái cơ cấu ngành với đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới. **Về lâm nghiệp:** Phát triển lâm nghiệp bền vững phải đi đôi với trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng đầu nguồn, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Thực hiện hài hòa các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, bảo tồn đa dạng sinh học và từng bước nâng cao độ che phủ rừng, giá trị dịch vụ môi trường rừng và nâng cao thu nhập cho người dân.

### **III- KẾT QUẢ THỰC HIỆN LỜI CĂN DẶN CỦA BÁC HỒ VỚI ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC TỈNH HÀ GIANG VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

Những năm qua dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, với quyết tâm phấn đấu đưa kinh tế - xã hội tỉnh Hà Giang phát triển bền vững, các cấp ủy, tổ chức đảng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiều giải pháp thực hiện lời căn dặn của Bác về phát triển kinh tế và đã đạt được nhiều kết quả tích cực.

*Trong giai đoạn 2015 - 2020, tốc độ tăng tổng sản phẩm bình quân đạt 6,8%, đạt mức khá so với các tỉnh trong khu vực. Nông nghiệp tăng trưởng khá, bình quân đạt 4,5%. Tỉnh đã ban hành nhiều chính sách khuyến khích phát triển chăn nuôi theo hướng hàng hóa, phát huy vai trò của các tổ chức tín dụng trong việc tạo nguồn vốn cho người dân phát triển kinh tế. Chương trình cơ*



cấu lại ngành nông nghiệp được chỉ đạo triển khai đồng bộ bằng các đề án cụ thể gắn với tổ chức lại sản xuất và cơ cấu lại các nguồn vốn đầu tư; các cây trồng chủ lực của tỉnh được quy hoạch, tập trung chỉ đạo tăng diện tích, nâng cao chất lượng, nhân rộng mô hình liên kết 4 nhà, nâng cao giá trị trên một đơn vị diện tích đất. Khuyến khích người dân phát triển ruộng bậc thang, nương xếp đá, chống xói mòn, tăng quỹ đất sản xuất nông nghiệp. An ninh lương thực trên địa bàn được bảo đảm; một số sản phẩm đã xây dựng được nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý: Cam sành Hà Giang, Chè Shan tuyết, Mật ong Bạc hà. Triển khai lập quy hoạch tổng thể chương trình phát triển cây dược liệu, bảo tồn gen, nguồn giống dược liệu quý hiếm. Chăn nuôi phát triển chiếm 30% trong cơ cấu ngành nông nghiệp. Công tác phòng, chống dịch bệnh, chống rét cho gia súc; phòng, chống sâu bệnh cây trồng được bảo đảm. Quy hoạch và phát triển ba loại rừng, bảo vệ nguồn sinh thủy, rừng sản xuất, rừng phòng hộ, đẩy mạnh trồng, cấp chứng chỉ, chăm sóc, bảo vệ phát triển rừng, tạo sinh kế cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số nghèo, khu vực dân cư biên giới.

*Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được triển khai quyết liệt, diện mạo nông thôn có nhiều đổi mới. Tổ chức thực hiện tốt việc huy động, lồng ghép các nguồn vốn từ chương trình mục tiêu, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân tham gia xây dựng nông thôn mới; phong trào hiến đất làm nhà văn hóa, đường*

giao thông nông thôn được nhiều địa phương triển khai sâu rộng, hiệu quả, đến cuối năm 2020 có 43 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Tập trung xây dựng trung tâm xã và các khu dân cư gắn với phát triển dịch vụ. Quy tụ, sắp xếp các hộ sống rải rác ở các sườn núi cao, vùng thiên tai về sống tập trung tại các thôn, gắn với xây dựng nông thôn mới.

*Công tác ứng dụng khoa học, công nghệ gắn với thực tiễn sản xuất và đời sống.* Chủ động triển khai hợp tác với các cơ quan, đơn vị khoa học công nghệ có kinh nghiệm và uy tín để nghiên cứu, tư vấn, chuyển giao công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực khoa học, công nghệ. Tập trung ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý nhà nước, phục vụ công tác cải cách hành chính. Quan tâm triển khai có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, môi trường, y dược; ứng dụng, chuyển giao công nghệ hệ thống bơm nước không dùng điện tại huyện Đồng Văn.

*Bước vào năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020 - 2025,* kinh tế của tỉnh tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định, tiềm lực kinh tế được nâng lên; tiềm năng, lợi thế từng bước được khai thác có hiệu quả. Việc xây dựng thương hiệu cho các mặt hàng nông sản được thực hiện tốt; kinh tế số bước đầu được triển khai ở nhiều lĩnh vực. Tổng sản phẩm (GRDP) trên địa bàn theo giá hiện hành đạt 27.127,3 tỷ đồng. Thu ngân sách trên địa bàn đạt 2.700

tỷ đồng. Trong sản xuất nông nghiệp, đã mở rộng diện tích gieo trồng cây hàng năm, thực hiện Chương trình cánh đồng mẫu theo phương pháp “5 cùng”, tích cực ứng dụng khoa học kỹ thuật đồng thời tu sửa, nạo vét hệ thống kênh mương dẫn nước để tận dụng nguồn nước trong mùa khô tạo điều kiện duy trì và phát triển sản xuất. Chương trình cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ, tạo sinh kế cho người dân, giảm nghèo bền vững nhận được sự đồng thuận của người dân với 1.143 hộ thực hiện và diện tích vườn tạp được cải tạo là 931.068m<sup>2</sup>. Bước đầu đã hình thành các vùng chuyên canh theo hướng sản xuất hàng hoá, chất lượng cao.

Trên lĩnh vực *sản xuất nông - lâm nghiệp - thủy sản*, giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 7.975,4 tỷ đồng. Chăn nuôi được triển khai tích cực, toàn tỉnh đã có 165 trang trại, gia trại; tổng đàn gia súc 859.981 con, gia cầm trên 5.3 triệu con. Công tác thú y, phòng chống rét, dịch bệnh, kiểm tra, kiểm soát tình hình giết mổ và vận chuyển gia súc, gia cầm ra vào tỉnh được thực hiện tốt.

Trong phát triển rừng, toàn tỉnh trồng mới được 1.862,3 ha, nâng tỷ lệ che phủ rừng lên 58,2%. Dược liệu được xác định là cây trồng có tiềm năng và lợi thế phát triển. Toàn tỉnh trồng mới được trên 11.708 ha cây dược liệu có giá trị kinh tế cao như: Đan Sâm, Y dĩ, Đương quy, Actiso...; đã có 56 sản phẩm thực phẩm, mỹ phẩm có nguồn gốc từ dược liệu được công bố.

Tỉnh đã phê duyệt 10 chuỗi giá trị trong đề án tái cơ cấu nông nghiệp.

Thực hiện lời căn dặn của Bác về phát triển kinh tế, Đảng bộ tỉnh Hà Giang đã vận dụng sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh và đã đạt những thành tích đáng kể, đưa Hà Giang từ một tỉnh nghèo nàn, lạc hậu, kinh tế chủ yếu là tự cung, tự cấp trở thành một tỉnh có kinh tế - xã hội ổn định và từng bước phát triển. Những kết quả đó là tiền đề quan trọng để đưa Hà Giang ngày càng phát triển nhanh, bền vững.

*Bên cạnh kết quả đạt được*, phát triển kinh tế của tỉnh còn chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế; liên kết sản xuất hàng hóa nông nghiệp theo chuỗi giá trị chưa đạt hiệu quả; thu hút doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, sản phẩm của các làng nghề còn đơn điệu; hiệu quả của kinh tế hợp tác xã, trang trại, mô hình hợp tác xã kiểu mới, tiềm năng, lợi thế về kinh tế rừng chưa được khai thác; một số tiêu chí xây dựng nông thôn mới chưa thực chất. Ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống chưa rõ nét, chưa mang lại hiệu quả thiết thực. Tổng sản phẩm bình quân đầu người so với các tỉnh miền núi phía Bắc còn ở mức trung bình và thấp. Chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển, tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề thấp, một bộ phận lao động chưa tiếp cận cơ hội đào tạo nghề trước khi tham gia thị trường lao động, chưa gắn với sinh kế bền vững.

*Nguyên nhân* của những hạn chế, về *khách quan* do xuất phát điểm về kinh tế - xã hội thấp; địa hình chia cắt mạnh, thiếu đất canh tác và nước cho sản xuất, sinh hoạt; hậu quả của chiến tranh biên giới còn ảnh hưởng rất lớn. Biến đổi khí hậu ảnh hưởng nặng nề, thường xuyên, tình hình thiên tai, dịch bệnh diễn biến bất thường. Về *chủ quan* là do công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế của một số cấp ủy đảng, người đứng đầu thiếu sâu sát, đồng bộ, toàn diện; triển khai thực hiện một số đề án, chương trình về phát triển kinh tế - xã hội chưa có đầy đủ nguồn lực thực hiện vào điều kiện thực tế của từng địa phương, còn biểu hiện chủ quan, nóng vội. Chưa quy hoạch, xác định được vùng sản xuất tập trung; trình độ canh tác còn hạn chế, chưa có sự liên kết trong sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm.

#### **IV- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

***Một là, vận dụng, phát triển sáng tạo những lời căn dặn về phát triển kinh tế của Bác nhằm thúc đẩy việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế.***

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế, vận dụng sáng tạo lời Bác Hồ căn dặn về phát triển kinh tế bằng những việc làm cụ thể, trọng tâm là: Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; trồng, khoanh nuôi, bảo vệ và phát triển rừng. Tận dụng tiềm năng, lợi thế về điều kiện thổ

nhường, khí hậu để phát triển cây ăn quả, dược liệu và chăn nuôi... từng bước thực hiện có hiệu quả công tác xoá đói giảm nghèo, tạo sinh kế, nâng cao đời sống cho nhân dân.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ: Phát triển bền vững cây Cam Sành trên địa bàn tỉnh; cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ để tạo sinh kế cho người dân, giảm nghèo bền vững; phát triển hạ tầng thương mại; thu hút đầu tư; phát triển lâm nghiệp bền vững và phát triển nông nghiệp đặc trưng hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh....

- Với tinh thần "khó khăn gấp đôi phải cố gắng gấp ba", mỗi cán bộ, đảng viên nêu cao tính tiên phong, gương mẫu, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám vượt qua khó khăn, sáng tạo, phát huy ý chí tự lực tự cường, khát vọng vươn lên trong phát triển kinh tế của bản thân và của địa phương, cơ quan, đơn vị.

+ Đối với cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị: Nâng cao tính chủ động trong công việc, vận dụng Tám lời Bác Hồ căn dặn Đảng bộ, nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang về phát triển kinh tế vào lĩnh vực chuyên môn được phân công phụ trách. Nâng cao ý thức trách nhiệm, xây dựng phương pháp làm việc khoa học, chủ động nghiên cứu, đề xuất sáng kiến trong triển khai công việc, nâng cao hiệu quả tham mưu và tinh thần

phục vụ nhân dân, tích cực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Nhất là đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại địa phương, đơn vị cần nắm rõ tình hình kinh tế - xã hội để cụ thể hóa chỉ tiêu, biện pháp giúp nhân dân nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh. Bên cạnh đó coi trọng xây dựng môi trường dân chủ, nhân văn và sáng tạo tại địa phương, cơ quan, đơn vị, tạo điều kiện cần thiết cho cán bộ, đảng viên phát huy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển. Làm sao cho mỗi ý tưởng, sáng tạo đều được trân trọng, phát triển, tạo ra động cơ, sức mạnh tự lực, tự cường bền bỉ, hiệu quả.

+ Đối với cán bộ, đảng viên ở thôn, tổ dân phố: Tiên phong, gương mẫu trong phát triển kinh tế, khai thác, phát huy tiềm năng và lợi thế riêng có của địa phương để phát triển du lịch, phát triển một số sản phẩm nông nghiệp đặc trưng và dược liệu gắn với chế biến sâu tại chỗ nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phát triển lâm nghiệp... Gương mẫu thực hiện các chính sách phát triển kinh tế: Chương trình xây dựng nông thôn mới, các chương trình cho vay vốn để xóa đói giảm nghèo... Phát huy vai trò xung kích "đảng viên đi trước, làng nước theo sau" thực sự là những người "truyền lửa" thúc đẩy thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở địa phương, phấn đấu "*sống trên đá, thoát nghèo trên đá và tiến tới làm giàu trên đá*".

***Hai là, tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng và cơ cấu nền kinh tế, phát triển nhanh, bền vững.***

Cơ cấu lại và nâng cao hiệu quả đầu tư, nhất là đầu tư công theo hướng trọng tâm, trọng điểm. Cân đối lại thu, chi ngân sách nhà nước. Tập trung nguồn lực đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng, đặc biệt hạ tầng giao thông liên kết vùng, hạ tầng kỹ thuật các khu, cụm công nghiệp và khu kinh tế. Nâng cao tính tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập; phát triển các hợp tác xã kiểu mới, các tổ hợp tác; tập trung hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Tiếp tục quy hoạch, đầu tư, đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa tại trung tâm các huyện, các xã, thị trấn. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng. Phát triển du lịch gắn với bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và bản sắc văn hóa các dân tộc. Phát triển mạnh kinh tế biên mậu, thương mại, dịch vụ, công nghiệp chế biến nông, lâm sản và các ngành dịch vụ. Đa dạng hóa phương thức huy động nguồn lực, tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư tư nhân, đầu tư nước ngoài, nguồn vốn nhàn rỗi trong nhân dân. Phân đấu nâng bậc xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh từ trung bình lên bậc khá và tiến tới là nằm trong tốp đầu cả nước.

***Ba là, tiếp tục phát triển nông nghiệp đặc trưng theo hướng sản xuất hàng hoá chất lượng cao. Xây dựng nông thôn mới theo hướng phù hợp với địa hình đồi núi.***

- Nghiên cứu, đánh giá, điều chỉnh quy hoạch vùng phát triển sản xuất cho phù hợp với điều kiện thực tế.



Đẩy mạnh tích tụ, tập trung đất đai phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa với quy mô phù hợp theo tín hiệu thị trường, sức cạnh tranh cao; thực hiện chuyển đổi đất trồng lúa, ngô kém hiệu quả sang trồng các loại cây có hiệu quả kinh tế cao; cải tạo đất canh tác đối với 04 huyện vùng cao núi đá phía Bắc.

Thực hiện cải tạo vườn tạp, phát triển ổn định diện tích đất trồng cam, chè. Xây dựng các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, ứng dụng công nghệ cao, quy mô hợp lý theo quy trình sản xuất nông nghiệp sạch phục vụ cho ngành công nghiệp chế biến, đảm bảo có nhiều sản phẩm đủ tiêu chuẩn xuất khẩu; định hình rõ các sản phẩm mang thương hiệu, tập trung nguồn lực, nhân lực, khoa học công nghệ vào phát triển 05 cây (cây ăn quả ôn đới, chè Shan tuyết, dược liệu, lúa đặc sản chất lượng cao, tam giác mạch) và 03 con (bò vàng, lợn đen, mật ong bạc hà); phân vùng nguyên liệu cho các cơ sở, doanh nghiệp chế biến. Phấn đấu tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản đạt 5,5%/năm.

- Thực hiện tốt chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, ưu tiên bố trí nguồn lực hợp lý để hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, các mô hình liên kết giữa doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ nông dân tham gia vào chuỗi giá trị sản xuất hàng hóa; ưu tiên đẩy mạnh các dự án ứng dụng công nghệ cao phát triển cây trồng, vật nuôi lợi thế gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

- Phát triển vật nuôi có thể mạnh, phấn đấu đến năm 2025, tỷ trọng chăn nuôi đạt 35% trong ngành nông nghiệp. Tăng nhanh số lượng, gắn với nâng cao chất lượng đàn gia súc, gia cầm; tăng cường phòng, chống dịch bệnh. Phát triển chăn nuôi đa dạng theo hướng hộ gia đình, gia trại, trang trại. Phát triển nuôi trồng thủy sản tại các lồng hồ thủy điện.

- Đẩy mạnh trồng, chăm sóc phát triển rừng, ưu tiên bảo vệ rừng phòng hộ đầu nguồn và trồng rừng kinh tế gắn với phương án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ rừng, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; tăng cường khoán quản lý, bảo vệ rừng, giao rừng cho người dân và cộng đồng. Đẩy mạnh phát triển các vùng nguyên liệu tập trung tại các huyện: Bắc Mê, Vị Xuyên, Bắc Quang, Quang Bình, Hoàng Su Phì, Xín Mần; bảo đảm cung cấp nguyên liệu cho các cơ sở chế biến, hướng tới xuất khẩu; chuyển đổi cơ cấu cây trồng hợp lý, đồng thời áp dụng các giải pháp lâm sinh hữu hiệu nhằm nâng cao năng suất, chất lượng rừng, cây đặc sản, cây bản địa, rút ngắn chu kỳ kinh doanh, nâng cao giá trị thu nhập từ sản xuất lâm nghiệp; nâng cao giá trị gia tăng sản phẩm dịch vụ môi trường rừng. Tập trung phát triển cây dược liệu theo quy hoạch, ưu tiên phát triển cây dược liệu dưới tán

rừng và cây lâm sản ngoài gỗ. Nghiên cứu triển khai các mô hình du lịch trải nghiệm, khám phá hệ sinh thái rừng tự nhiên trên nguyên tắc không làm thay đổi cảnh quan và hệ sinh thái rừng.

- Thúc đẩy chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông thôn, tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích các doanh nghiệp liên kết, sản xuất theo chuỗi giá trị, nhân rộng mô hình liên kết 4 nhà, nâng cao giá trị trên một đơn vị diện tích; có cơ chế chính sách hỗ trợ về tiếp cận vốn, đào tạo nguồn nhân lực, chuyển giao kỹ thuật, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc tạo điều kiện để kinh tế tập thể, hợp tác xã, các làng nghề phát triển bền vững trên cơ sở phát huy vai trò kinh tế hộ, tổ hợp tác; nâng cao chất lượng, hiệu quả các hợp tác xã, tổ hợp tác tại các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa, phấn đấu giá trị sản phẩm nông nghiệp đặc trưng hàng hóa được sản xuất dưới các hình thức hợp tác và liên kết trên 70%. Thực hiện tốt Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), phấn đấu đạt nhiều sản phẩm cấp quốc gia.

- Xây dựng nông thôn mới theo hướng phù hợp với địa hình đồi núi, bền vững, phát huy bản sắc văn hoá của địa phương, tập trung vào 5 nội dung cơ bản: Quy hoạch; phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội; hỗ trợ phát triển sản xuất và xây dựng các mô hình tổ chức sản xuất thiết thực có hiệu quả; phát triển văn hoá - xã hội gắn với bảo vệ, phát triển nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng và củng cố hệ thống tổ chức chính trị - xã hội

vững mạnh, bảo đảm an ninh nông thôn. Ưu tiên đầu tư phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập của nhân dân; xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn, đảm bảo đến năm 2025, mỗi xã có ít nhất 01 thôn đạt chuẩn nông thôn mới; hình thành đô thị, trung tâm cụm xã gắn với phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch.

***Bốn là, xây dựng chiến lược phát triển khoa học và công nghệ phù hợp với điều kiện của tỉnh, thích ứng với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, quyết liệt trong thực hiện chuyển đổi số.***

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền về vai trò của khoa học và công nghệ, gắn các mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của từng ngành, địa phương. Xây dựng chiến lược phát triển khoa học và công nghệ phù hợp với điều kiện của tỉnh, thích ứng với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Xây dựng các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên cơ sở khoa học, phù hợp với tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Xác định rõ các giải pháp công nghệ nâng cao năng suất lao động, hiệu quả kinh tế và phát triển bền vững. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ về tổ chức bộ máy, cơ chế quản lý, cơ chế hoạt động, thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học công nghệ công lập. Ưu tiên chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ trong các lĩnh vực: Công nghệ sinh học phục vụ sản xuất nông nghiệp, chế biến nông sản,

được liệu; thương mại, dịch vụ, du lịch; bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu.

- Tăng cường liên kết các tổ chức khoa học, công nghệ với các doanh nghiệp; liên kết giữa nhà nước, nhà khoa học, nhà doanh nghiệp, nhà nông. Khuyến khích tạo điều kiện để doanh nghiệp tham gia nghiên cứu chuyên giao ứng dụng khoa học kỹ thuật. Xây dựng và thực hiện chính sách đào tạo bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, đãi ngộ, tôn vinh đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ, kiện toàn, nâng cao năng lực bộ máy và đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ.

## *Chuyên đề 4*

### **Thực hiện lời Bác Hồ căn dặn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang về văn hoá - xã hội**

#### **I- NỘI DUNG LỜI CĂN DẶN CỦA BÁC HỒ ĐỐI VỚI ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC TỈNH HÀ GIANG VỀ VĂN HÓA - XÃ HỘI**

Giai đoạn trước năm 1961, ở Hà Giang trình độ văn hóa của người dân còn rất thấp, nạn mù chữ còn rất nghiêm trọng (năm 1960 toàn tỉnh còn 77% người mù chữ trong hạn tuổi thuộc diện phải thanh toán nạn mù chữ; riêng Đồng Văn và Hoàng Su Phì là 84,32%). Mê tín dị đoan còn rất nặng; tình trạng thiếu vệ sinh rất phổ biến; ốm đau, bệnh tật nhiều, nhất là ở các xã vùng cao, xa xôi, hẻo lánh<sup>19</sup>. Tháng 3/1961, khi đến thăm tỉnh Hà Giang, Bác Hồ đã có những lời căn dặn ân cần với Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh về giữ gìn vệ sinh, xoá mù chữ và chăm lo đời sống nhân dân, cụ thể:

**Đồng bào phải chú ý giữ gìn vệ sinh. Để giữ gìn sức khỏe thì phải ăn sạch, uống sạch, mặc sạch, ở sạch, có sức khỏe thì lao động sản xuất mới tốt (lời căn dặn thứ Sáu).** Theo Người việc phải chú ý giữ gìn vệ sinh là một biện pháp đơn giản, phổ cập và quan trọng của hoạt động y tế theo phương châm phòng bệnh hơn chữa bệnh. Bác nói: Mình dù nghèo, ai cấm mình

---

<sup>19</sup> Nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng Lao động Việt Nam tỉnh Hà Giang lần thứ III về phương hướng, nhiệm vụ công tác trước mắt

ăn ở sạch sẽ? Sạch sẽ là một phần của đời sống mới. Sạch sẽ thì ít đau ốm. Người rất chú ý tới việc nâng cao nhận thức về bảo vệ sức khỏe cho mọi người: Phải tuyên truyền một cách thiết thực và rộng khắp trong nhân dân... làm cho đồng bào hiểu rõ: Phải giữ gìn vệ sinh, ăn sạch, uống sạch, mặc sạch, ở sạch thì mới khỏe; sức càng khỏe thì lao động sản xuất càng tốt<sup>20</sup>.

**Đồng bào phải cố gắng xóa nạn mù chữ, phải biết đọc, biết viết thì làm ăn mới tiến bộ** (*lời căn dặn thứ Bảy*). Bác căn dặn đại biểu dự Đại hội Đảng bộ tỉnh và Đại hội sản xuất tỉnh Hà Giang “Có hai đời sống: Đời sống vật chất có cơm ăn áo mặc, hai là đời sống văn hóa, phải làm xóa nạn mù chữ”, Bác chỉ ra: Tỉnh ta có 2.000 đảng viên, có hơn 200 đảng viên còn mù chữ, đó là một khuyết điểm. Do vậy, Bác căn dặn: Phải cố gắng xóa nạn mù chữ, phải biết đọc, biết viết thì làm ăn mới tiến bộ được. Người mong muốn mỗi người dân đều “Biết học, biết chữ quốc ngữ” để “Nâng cao dân trí”, “Giữ vững nền độc lập” và làm cho dân giàu nước mạnh.

**Đời sống của đồng bào rẻo cao còn nhiều khó khăn, còn phải ra sức giúp đỡ đồng bào rẻo cao nhiều hơn nữa** (*lời căn dặn thứ Tám*). Thời điểm Bác Hồ đến thăm, cũng là khi tỉnh ta đang mở đường Hà Giang - Đồng Văn (đường Hạnh Phúc) nhằm thúc đẩy

---

<sup>20</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.10, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.321.

sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội và an ninh, quốc phòng của các huyện vùng cao biên giới phía Bắc. Bác đã có lời khen ngợi thanh niên 6 tỉnh Việt Bắc xung phong xây dựng con đường góp phần đem lại ấm no, hạnh phúc tới đồng bào các dân tộc vùng cao. Bác dặn dò “Từ hồi đế quốc, phong kiến đồng bào rẻo cao khổ hơn tất cả mọi dân tộc. Vì thế cán bộ phải hết sức chú ý giúp đỡ đồng bào rẻo cao về kinh tế, chính trị, văn hóa” để làm sao cho đời sống đồng bào địa phương ngày càng khá hơn cả về vật chất và tinh thần.

Những lời căn dặn của Bác về phát triển văn hoá - xã hội không chỉ là nhiệm vụ của tỉnh tại thời điểm Người đến thăm mà đến nay vẫn còn nguyên giá trị, là mục tiêu, động lực để tỉnh tiếp tục vận dụng sáng tạo, đề ra những chủ trương, giải pháp nhằm đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân.

## **II- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO**

Đảng ta rất quan tâm đến vấn đề văn hóa - xã hội, trọng tâm là phát triển y tế, giáo dục, chăm lo đời sống đồng bào các dân tộc. Đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước. Đại hội XIII của Đảng xác định: Nâng cao chất lượng xây dựng và thực hiện hiệu quả các chính sách về bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe và tầm vóc người Việt Nam, bảo đảm toàn dân đều được quản lý, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh. Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo,



nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển con người, xây dựng đồng bộ thể chế, chính sách để thực hiện có hiệu quả chủ trương giáo dục và đào tạo cùng với khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là động lực then chốt để phát triển đất nước. Khắc phục sự chênh lệch về trình độ phát triển và đời sống văn hoá giữa các vùng, miền, các giai tầng xã hội, đặc biệt quan tâm đến vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào các dân tộc thiểu số. Triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo đa chiều, bền vững, bảo đảm mức sống tối thiểu và các dịch vụ cơ bản.

Tại Hội nghị Văn hoá toàn quốc (24/11/2021), Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng kết luận: Văn hoá là hồn cốt của dân tộc, nói lên bản sắc của dân tộc. Văn hóa còn thì dân tộc còn... Đứng trước những thời cơ và thách thức mới, yêu cầu khách quan của sự nghiệp cách mạng nước ta là phải tiếp tục xây dựng, giữ gìn và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thực sự là “nền tảng tinh thần”, “động lực phát triển”, và “soi đường cho quốc dân đi”; phát huy giá trị văn hóa và sức mạnh con người Việt Nam, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, thịnh vượng, tạo ra sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc để tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức, thực hiện thành công mục tiêu đưa nước ta trở thành quốc gia phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào giữa thế kỷ XXI.

Đảng bộ tỉnh Hà Giang xác định tăng cường công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân; đổi mới, nâng cao

chất lượng giáo dục và đào tạo; đảm bảo an sinh xã hội cho đồng bào các dân tộc là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Trong đó:

**Về giáo dục:** Phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Hà Giang nằm trong tổng thể chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo của cả nước; phù hợp với quy hoạch và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025. Tập trung huy động tổng hợp các nguồn lực cho phát triển giáo dục và đào tạo: Đầu tư cơ sở vật chất các trường, lớp học; kiện toàn đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

**Về văn hóa:** Bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trong tỉnh là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, hiệu quả, bền vững, trên nguyên tắc tuân thủ thực hiện đúng chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và được triển khai đồng bộ, quyết liệt; cán bộ, đảng viên phải gương mẫu đi đầu trong việc xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh để nêu gương cho quần chúng làm theo; xây dựng nếp sống văn minh cùng với việc bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trong tỉnh phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung quyết liệt và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự hưởng ứng, đồng thuận của toàn xã hội.

**Về y tế:** Tập trung các giải pháp duy trì tỷ lệ người dân có thể bảo hiểm y tế; ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và nâng cao năng lực đội ngũ y bác sĩ ở các trạm y tế xã, phòng khám khu vực để nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho người nghèo, người dân tộc thiểu số, người sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Phát triển mô hình khám, chữa bệnh từ xa, kết nối khám, chữa bệnh giữa các bệnh viện tuyến Trung ương, tổ chức hội chẩn, khám chữa bệnh và tư vấn cho các bệnh viện trong tỉnh. Cải thiện tình trạng suy dinh dưỡng nhằm nâng cao tầm vóc và sức khỏe trẻ em dân tộc thiểu số...

**Về an sinh xã hội:** Tập trung thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; lấy phát triển sản xuất, nâng cao đời sống và thu nhập của người dân làm mục tiêu cốt lõi, từ đó thu hẹp nhanh hơn khoảng cách chênh lệch về phát triển giữa các vùng trong tỉnh; hoàn thiện kết cấu hạ tầng thiết yếu là nhiệm vụ ưu tiên thực hiện nhằm thúc đẩy phát triển sản xuất, nâng cao điều kiện tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản cho người dân; phát huy vai trò chủ thể của chính cộng đồng, người dân và tinh thần nỗ lực vươn lên của đồng bào dân tộc thiểu số là giải pháp trung tâm để triển khai thực hiện.

### III- KẾT QUẢ THỰC HIỆN LỜI CĂN DẶN CỦA BÁC HỒ ĐỐI VỚI ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC TỈNH HÀ GIANG VỀ VĂN HÓA - XÃ HỘI

Những năm qua, việc phát triển văn hóa - xã hội đã được Đảng bộ tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện với nhiều cách làm sáng tạo, hiệu quả và đã đạt được những kết quả tích cực. *Công tác giáo dục* tiếp tục được phát triển. Phong trào thi đua dạy tốt, học tốt được ngành giáo dục hưởng ứng sôi nổi, rộng khắp, huy động được sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị. Tháng 10/1999, tỉnh Hà Giang được công nhận đạt chuẩn quốc gia về xóa mù chữ - phổ cập giáo dục tiểu học. Đến tháng 12/2007 được công nhận đạt chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục trung học cơ sở. *Công tác y tế* được củng cố một bước, mức hưởng thụ các dịch vụ y tế của nhân dân được nâng lên, đến năm 2018 toàn tỉnh có 100% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế. Đây là những thành tích đánh dấu sự phát triển của sự nghiệp giáo dục, y tế ở một tỉnh miền núi, biên giới, nhiều dân tộc, còn nhiều khó khăn. *Văn hoá - thông tin* từng bước được đổi mới về nội dung và hình thức, hướng về cơ sở tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật cho nhân dân. Chú trọng khơi dậy và phát huy bản sắc văn hoá các dân tộc, tiến tới xóa bỏ các hủ tục trong nhân dân góp phần phục vụ công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. *Công tác chăm lo đời sống*

*đồng bào các dân tộc* được quan tâm coi trọng. Huy động sự vào cuộc của hệ thống chính trị tham gia vào công tác xóa đói, giảm nghèo, nhất là đối với khu vực vùng cao, vùng sâu, vùng xa.

*Bước vào năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020 - 2025.* Đảng bộ tỉnh tiếp tục chỉ đạo đổi mới căn bản, toàn diện *giáo dục và đào tạo.* Quan tâm rèn luyện nhân cách, đạo đức, kỹ năng sống, truyền dạy văn hóa truyền thống các dân tộc, giáo dục hướng nghiệp, tư vấn nghề nghiệp cho học sinh. Thực hiện có hiệu quả đề án phổ cập trung học cơ sở, trung học phổ thông và chuyển học sinh từ các điểm trường về trường chính. Quy mô trường, lớp học được củng cố theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Thành lập quỹ khuyến học, khuyến tài với kinh phí ban đầu do các tổ chức, cá nhân đóng góp được trên 22 tỷ đồng, qua đó kịp thời hỗ trợ, khuyến khích nhiều học sinh có thành tích và vượt khó trong học tập. Toàn tỉnh có 822 cơ sở giáo dục với trên 258 nghìn học sinh, 259/617 trường đạt chuẩn Quốc gia; có 13 trường Phổ thông dân tộc nội trú và 182 trường Phổ thông dân tộc bán trú; có 07 trung tâm Ngoại ngữ; 06 trung tâm giáo dục kỹ năng sống và 03 trung tâm tư vấn dịch vụ du học trên địa bàn toàn tỉnh. Rà soát sắp xếp lại đội ngũ nhà giáo, đáp ứng công tác giảng dạy tại các cơ sở giáo dục. Tổ chức chuyển học sinh tiểu học từ điểm trường về học tại trường chính đối với các địa phương đảm bảo các điều kiện.

*Mạng lưới y tế thường xuyên được quan tâm củng cố, chất lượng khám chữa bệnh được nâng lên.* Toàn tỉnh có trên 200 cơ sở khám chữa bệnh, 10,5 bác sĩ/vạn dân, 40 giường bệnh/vạn dân, đạt trên mức bình quân chung cả nước. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 98,2%. Thực hiện tiêm chủng đầy đủ cho các đối tượng, kịp thời triển khai phương án phòng, chống dịch bệnh phù hợp, đặc biệt là công tác phòng chống dịch Covid - 19. Các chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế - dân số được thực hiện tốt. Bước đầu triển khai hiệu quả việc liên kết với các bệnh viện tuyến Trung ương để hội chẩn khám, chữa bệnh từ xa. Một số bệnh viện tuyến huyện tích cực ứng dụng các dịch vụ kỹ thuật cao, nâng cao chất lượng điều trị và hạn chế tối đa tình trạng chuyển tuyến, triển khai thực hiện mô hình bác sĩ gia đình ở những khu vực có điều kiện.

*Công tác chăm lo đời sống đồng bào dân tộc* được triển khai có hiệu quả, đẩy mạnh thực hiện công tác giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm và bảo đảm an sinh xã hội. Tiếp tục thực hiện chương trình tín dụng cho hộ nghèo và hộ chính sách. Huy động sự vào cuộc, tham gia của nhiều tổ chức, cá nhân cùng với sự nỗ lực vươn lên thoát nghèo của nhân dân, tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống còn 18,54%. Trong năm 2021, toàn tỉnh đã giải quyết việc làm cho 17.428 lao động; thực hiện cho vay hỗ trợ, tạo việc làm với tổng số tiền 120 tỷ đồng; tổ chức 154 hội nghị tư vấn giới thiệu việc làm cho 11.809 người.

Các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, bảo trợ xã hội được duy trì thường xuyên, thực hiện đầy đủ chế độ cho các đối tượng chính sách, người có công, đã huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ triển khai xây dựng được trên 5.000 nhà ở cho người có công, cựu chiến binh nghèo, hộ nghèo các xã biên giới có khó khăn về nhà ở đảm bảo 3 cứng, bền vững, lâu dài; từng bước nâng cao đời sống, ổn định dân cư, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

*Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa được triển khai thực hiện hiệu quả, kết hợp chặt chẽ với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, khơi dậy tinh thần đoàn kết trong nhân dân, nếp sống văn hóa ở khu dân cư. Toàn tỉnh có 70% gia đình văn hóa, 67,2% thôn, tổ dân phố đạt tiêu chuẩn văn hóa; các thiết chế văn hóa ở cơ sở được đầu tư xây dựng, đến nay có 137 xã, phường, thị trấn có nhà văn hóa, chiếm 70,25%; 19 xã có sân vận động; 1.332 thôn, tổ dân phố có nhà văn hóa, khu thể thao. Chú trọng thực hiện việc phát triển nền văn hóa tiên tiến gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc. Quan tâm công tác sưu tầm, nghiên cứu bảo tồn, khôi phục và phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể. Phong trào văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao từng bước phát triển. Hoạt động quảng bá về văn hoá truyền thống, hình ảnh con người Hà Giang được quan tâm đẩy mạnh, góp phần mở rộng giao lưu,*

hợp tác quốc tế về văn hóa, thúc đẩy phát triển du lịch của tỉnh.

*Tuy nhiên*, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: Chất lượng giáo dục, đào tạo chưa đáp ứng yêu cầu ngày một cao của xã hội, đặc biệt là ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa. Sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục nhân cách, kỹ năng sống cho học sinh chưa hiệu quả. Tỷ lệ người mù chữ và tái mù chữ trong đồng bào dân tộc thiểu số còn khá cao. Chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân, nhất là tuyến cơ sở còn thấp; ngộ độc thực phẩm vẫn còn xảy ra; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng còn khá cao, tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống chưa được khắc phục hiệu quả. Đời sống của một bộ phận nhân dân còn nhiều khó khăn, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, biên giới; kết quả giảm nghèo chưa bền vững, số hộ tái nghèo và số hộ cận nghèo còn cao; sự chênh lệch về mức hưởng thụ văn hoá giữa các vùng, miền còn lớn, chênh lệch giàu - nghèo có xu hướng gia tăng, vẫn còn tồn tại không ít hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu trong đồng bào dân tộc thiểu số.

*Nguyên nhân* của những hạn chế trên, về *khách quan* là tỉnh vùng cao, miền núi, biên giới, nhân dân chủ yếu là dân tộc thiểu số, trình độ dân trí chưa cao. Các phương tiện thông tin trực tiếp tác động đa chiều, ngày càng phức tạp nhưng có lúc chưa được định hướng kịp thời đã tác động đến người dân, nhất là đồng bào dân



tộc thiểu số ở vùng cao, vùng sâu, vùng biên giới. Về chủ quan, do công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đơn đốc thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa - xã hội của một số cấp ủy đảng, người đứng đầu thiếu sâu sát, kịp thời, chưa thực sự quyết liệt, thường xuyên, toàn diện. Phương thức tập hợp, tuyên truyền, vận động quần chúng chưa có nhiều đổi mới, nhất là ở vùng dân tộc thiểu số. Một bộ phận người dân vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại, chưa tự vươn lên để thoát nghèo.

#### **IV- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

***Một là, vận dụng sáng tạo những lời Bác Hồ căn dặn về văn hóa - xã hội, nhất là việc thực hiện công tác ăn, ở hợp vệ sinh và xóa mù chữ, chăm lo đời sống đồng bào các dân tộc.***

- Phát huy vai trò, ý thức tự giác của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xây dựng, thực hiện các mục tiêu phát triển văn hóa - xã hội, tuyên truyền, vận động học sinh trong độ tuổi đến trường, hạn chế mức thấp nhất tình trạng học sinh bỏ học; thực hiện nếp sống vệ sinh, xóa bỏ hủ tục lạc hậu. Chú trọng xây dựng, nhân rộng các mô hình điển hình, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả trong thực hiện các nhiệm vụ văn hóa - xã hội tại địa phương, cơ quan, đơn vị. Đề cao, phát huy vai trò tiên phong của đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, của những người làm công tác văn hóa. Đẩy mạnh triển khai thực hiện các phong trào, cuộc vận động: Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; toàn dân đoàn kết xây dựng

nông thôn mới, đô thị văn minh; phong trào nhà sạch, vườn đẹp...

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 10/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 15-NQ/TU, ngày 06/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá Hà Giang giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 29/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 26/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Cao nguyên đá Đồng Văn giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn 2030; Nghị quyết số 24-NQ/TU, ngày 24/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng dân số tỉnh Hà Giang giai đoạn 2022 - 2030; Nghị quyết số 27-NQ/TU, ngày 01/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030...

- Với tinh thần "không để ai bị bỏ lại phía sau sự phát triển", mỗi cán bộ, đảng viên lấy âm no, hạnh phúc của người dân làm mục tiêu phấn đấu. Vận động, hướng dẫn người nghèo, hộ nghèo có kiến thức, kinh nghiệm

trong lao động, sản xuất, chủ động vươn lên thoát nghèo, không trông chờ, ỷ lại vào sự giúp đỡ của Nhà nước và xã hội. Luôn gương mẫu trong bảo tồn và phát huy những giá trị và chuẩn mực văn hóa của các dân tộc Hà Giang, tuyên truyền, vận động nhân dân trong tham gia giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa kết hợp với tiếp thu văn hóa thời đại, chú trọng tuyên truyền xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh trong xã hội cho thế hệ trẻ, nhất là trên không gian mạng. Thực hiện và vận động người thân, nhân dân thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh theo hướng đa dạng, sinh động, sáng tạo.

***Hai là, phát triển giáo dục – đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.***

- Tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất các trường, lớp học; rà soát, sắp xếp lại mạng lưới, quy mô trường, lớp theo hướng tăng quy mô, giảm đầu mối; tiếp tục thực hiện tốt việc đưa học sinh ở các điểm trường về trường chính. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, học tập và quản lý của nhà trường. Khuyến khích xây dựng trường chất lượng cao, trường bán trú cả 3 cấp học, phát triển các trường ngoài công lập. củng cố, nâng cao chất lượng xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở, tỷ lệ học sinh đến trường.

- Tiếp tục quán triệt phương châm giáo dục, đào tạo con người phát triển toàn diện về đức - trí - thể - mỹ,

xây dựng môi trường học thật sự là một trung tâm văn hóa giáo dục, rèn luyện con người. Thực hiện hiệu quả việc đưa văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục lịch sử địa phương vào giảng dạy. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới. Tăng cường xây dựng phẩm chất đạo đức, tác phong nghề nghiệp của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, hình thức và phương pháp thi, kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục, đào tạo, bảo đảm trung thực, khách quan. Đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục bậc học mầm non gắn với học tiếng phổ thông.

- Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, gắn dạy nghề với thị trường, khả năng tạo việc làm. Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng nghiệp nhằm thay đổi nhận thức của xã hội về học nghề, lập nghiệp; làm tốt công tác phân luồng sau trung học cơ sở; đẩy mạnh khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên. Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, kiên quyết khắc phục bệnh thành tích và xử lý nghiêm những hành vi tiêu cực trong giáo dục và đào tạo.

***Ba là, phát triển y tế, tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Từng bước***

***nâng cao chất lượng dân số, chuẩn bị nguồn nhân lực có chất lượng tốt đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển và hội nhập của tỉnh.***

- Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; năng lực phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới công tác y tế cơ sở. Tập trung phòng, chống đại dịch Covid-19 hiệu quả, kịp thời, tuân thủ chỉ đạo của Trung ương và Chính phủ. Quan tâm chăm sóc sức khỏe ban đầu, tăng cường công tác y tế dự phòng, bảo đảm an toàn thực phẩm, chủ động phòng bệnh, không để xảy ra dịch bệnh lớn. Đẩy mạnh thực hiện mô hình bác sĩ gia đình, quản lý sức khỏe người dân, tăng cường phối hợp quân - dân y, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong công tác khám, chữa bệnh; khuyến khích phát triển các bệnh viện, các dịch vụ khám, chữa bệnh tư nhân; cơ cấu, sắp xếp tự chủ bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện. Thực hiện tốt công tác dân số và phát triển, chiến lược phát triển con người, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe bà mẹ, trẻ em. Có chính sách đầu tư để nâng cao chất lượng dân số, thể trạng tầm vóc con người, nhất là trẻ em vùng sâu, vùng xa; hạn chế tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, tăng tuổi thọ bình quân.

- Tăng cường củng cố mạng lưới và các dịch vụ y tế tuyến cơ sở, đồng thời nâng cao chất lượng các dịch vụ y tế hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin, liên kết trong việc chẩn đoán, điều trị. Tăng cường phối hợp với các bệnh viện Trung ương đào tạo, phát triển nguồn

nhân lực trong hệ thống y tế đủ về số lượng, tốt về chất lượng đáp ứng yêu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân trong tình hình mới. Chú trọng nâng cao trách nhiệm và ý thức của đội ngũ cán bộ y tế, tiếp tục thực hiện tốt chính sách bảo hiểm y tế toàn dân, giảm chênh lệch trong tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân giữa các địa bàn, các nhóm đối tượng, lập hồ sơ sức khỏe cho nhân dân.

***Bốn là, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống đậm đà bản sắc các dân tộc, xây dựng con người Hà Giang đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang.***

- Xây dựng nền văn hóa và con người các dân tộc Hà Giang phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ đậm đà bản sắc dân tộc. Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức tôn trọng pháp luật, nhân dân đều hiểu biết sâu sắc, tự hào, tôn vinh lịch sử, văn hóa dân tộc. Xây dựng môi trường văn hóa, đời sống văn hóa lành mạnh trong hệ thống chính trị, trong mỗi địa phương, trong từng cộng đồng làng, bản, khu phố, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và mỗi gia đình, góp phần giáo dục, rèn luyện con người về nhân cách, đạo đức, lối sống. Thực hiện hiệu quả chiến lược phát triển gia đình Việt Nam, phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh.

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với lĩnh vực văn hóa đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Đẩy nhanh việc thể chế hóa, cụ thể hóa các quan điểm, đường lối của Đảng về văn hóa. Phát huy bản sắc dân tộc, loại bỏ hủ tục, phong tục lạc hậu, mê tín dị đoan, xây dựng nếp sống văn minh, nhất là trong việc cưới, việc tang, lễ hội... Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

- Đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại, phát triển thể dục, thể thao toàn dân để góp phần nâng cao sức khỏe cho nhân dân, đồng thời làm cơ sở để phát triển thể thao thành tích cao. Quan tâm đào tạo vận động viên trẻ đạt thành tích cao, trong đó ưu tiên những môn thể thao trọng điểm, phấn đấu cải thiện thứ hạng tại các giải thi đấu thể thao trong nước và khu vực.

- Khuyến khích xã hội hóa, thu hút các nguồn lực xã hội đầu tư vào lĩnh vực văn hóa, thể thao. Tiếp tục đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất các thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở, bảo đảm 100% thôn, bản có nhà văn hóa; bố trí nguồn lực đầu tư mới một số công trình văn hóa nghệ thuật, thể thao hiện đại tại trung tâm tỉnh.

- Tiếp tục phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin trên các lĩnh vực của đời sống. Tập trung xây dựng hệ thống tích hợp và chia sẻ dữ liệu dùng chung toàn tỉnh,

tạo nền tảng thống nhất trong xây dựng chính quyền điện tử. Làm tốt công tác quản lý báo chí, mạng xã hội; nâng cao chất lượng Báo Hà Giang, Đài phát thanh - truyền hình tỉnh, huyện, truyền thanh cơ sở, xuất bản, thông tin truyền thông.

***Năm là, thực hiện có hiệu quả tiến bộ và công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững***

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 25-NQ/TU, ngày 27/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Giang và các chương trình, dự án giảm nghèo bền vững, tạo động lực, khuyến khích hộ nghèo tự lực vươn lên thoát nghèo, hạn chế thấp nhất tình trạng tái nghèo; tiếp tục đầu tư hạ tầng giao thông, điện, nước sinh hoạt, các dịch vụ y tế, thúc đẩy giáo dục - đào tạo từ bậc học mầm non; quy hoạch, từng bước di dời, sắp xếp ổn định các hộ dân sống rải rác, vùng nguy cơ sạt lở. Trong xây dựng và thực hiện các chính sách phát triển kinh tế - xã hội, quan tâm thích đáng đến các tầng lớp, bộ phận yếu thế trong xã hội, đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa, bảo đảm sự ổn định và phát triển xã hội bền vững. Giải quyết tốt việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.



- Tiếp tục huy động nguồn lực chăm sóc, hỗ trợ các đối tượng chính sách, ưu đãi người có công với cách mạng, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa; đẩy mạnh thực hiện hiệu quả các chính sách trợ giúp xã hội thường xuyên và đột xuất; quan tâm đầu tư thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quyền của trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình xây dựng nhà ở kiên cố cho người có công, người nghèo, chương trình bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng chống tệ nạn xã hội..., nâng cao đời sống vật chất, thu hẹp dần khoảng cách về mức sống, thu nhập của đồng bào, củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc và lòng tin của nhân dân các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước.

## KẾT LUẬN

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phong cách nêu gương và thực hiện Tám lời Bác Hồ căn dặn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang là cơ sở, là nền tảng lý luận, tạo động lực to lớn để Đảng bộ tỉnh Hà Giang tiếp tục vận dụng vào thực tiễn xây dựng và phát triển tỉnh nhà.

Thực hiện tốt Chuyên đề năm 2022 việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phong cách nêu gương và thực hiện Tám lời Bác Hồ căn dặn Đảng bộ, nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang là một chủ trương, giải pháp để tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XVII của Đảng bộ tỉnh và nghị quyết đại hội đảng các cấp. Toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân tỉnh Hà Giang nguyện ra sức học tập và làm theo Bác Hồ kính yêu, nỗ lực phấn đấu xây dựng Hà Giang là tỉnh phát triển về du lịch, thương mại, dịch vụ và nông nghiệp đặc trưng hàng hóa; đến năm 2030 là tỉnh có kinh tế - xã hội phát triển khá trong khu vực trung du miền núi phía Bắc; đến năm 2045 là tỉnh có kinh tế - xã hội trung bình khá của cả nước.

# MỤC LỤC

Nội dung	Trang
<b>Lời mở đầu</b>	3
Tám lời Bác Hồ căn dặn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang khi Người đến thăm (ngày 26 - 27/3/1961)	5
Tính cấp thiết của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phong cách nêu gương và thực hiện tám lời Bác Hồ căn dặn Đảng bộ, nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang trong điều kiện hiện nay	7
<i>Chuyên đề 1</i>	11
Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phong cách nêu gương	
<i>Chuyên đề 2</i>	30
Thực hiện lời Bác Hồ căn dặn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị	
<i>Chuyên đề 3</i>	48
Thực hiện lời Bác Hồ căn dặn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang về phát triển kinh tế	
<i>Chuyên đề 4</i>	69
Thực hiện lời Bác Hồ căn dặn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang về văn hoá - xã hội	

### **Chịu trách nhiệm xuất bản**

Đồng chí Vũ Mạnh Hà, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành  
Trung ương Đảng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,  
Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

### **Chịu trách nhiệm nội dung**

Đồng chí Nguyễn Khánh Lâm, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng  
bộ tỉnh, Phó Trưởng ban Thường trực, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

### **Ban Biên soạn**

1. Đồng chí Vũ Mạnh Hà, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành  
Trung ương Đảng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban  
Tuyên giáo Tỉnh ủy - Trưởng ban biên soạn

2. Đồng chí Nguyễn Khánh Lâm, Ủy viên Ban Chấp hành  
Đảng bộ tỉnh, Phó Trưởng ban Thường trực, Ban Tuyên giáo  
Tỉnh ủy - Phó ban biên soạn

3. Đồng chí Đỗ Bảo Kính, Trưởng phòng Lý luận chính trị và  
Lịch sử Đảng - Thành viên.

4. Đồng chí Vũ Trung Kiên, Phó Trưởng phòng Lý luận chính  
trị và Lịch sử Đảng - Thành viên.

5. Đồng chí Dương Hồng Thắm, Chuyên viên phòng Lý luận  
chính trị và Lịch sử Đảng - Thành viên.

6. Đồng chí Nguyễn Thị Yến, Chuyên viên phòng Lý luận  
chính trị và Lịch sử Đảng - Thành viên.

7. Đồng chí Vi Quý Thảo, Chuyên viên phòng Lý luận chính  
trị và Lịch sử Đảng - Thành viên.

### **Trình bày, chế bản in, sửa bản in**

1. Đồng chí Vũ Trung Kiên, Phó Trưởng phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng - Thành viên.
2. Đồng chí Dương Hồng Thắm, Chuyên viên phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng - Thành viên.

---

*In 2.262 cuốn, khổ 14,5x20,5cm, tại Công ty Cổ phần In Hà Giang. Giấy phép xuất bản số: 28/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hà Giang cấp ngày 15/7/2022*

*In xong, nộp lưu chiểu tháng 7 năm 2022*